Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Muốn cho ban đêm mà : *sáng sũa như ban ngày* thì hảy mua một cây đèn.

HIỆU INTENS

là đèn kiểu mới tạo chế, đốt bằng *Dầu - lửa* sáng 800 ngọn bạch-lạp. Có bán tại tiệm :

Trần-quang-Nghiêm

đường Espagne, số 200 (góc chợ mới) *SAIGON*

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

農賈茗談

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ SÁU

Tòa soạn báo ở tại đường Pellerin số 82. — SAIGON

SÁNG-LẬP F. CANAVAGGIO — TỒNG-LÝ : NGUYỄN-HỮU-SANH

Boite postale N° 249 — TÉLÉPHONE N° 78

GIÁ MUA BÁO

ĐÔNG PHÁP		NGOẠI QUỐC	
Một năm....	5$00	Một năm....	7p00
Sáu tháng..	3 00	Sáu tháng..	4 00
Ba tháng....	2 00	Ba tháng....	3 00

Gởi Thơ từ hay mandat xin đề : *M. Le Gérant du* Nông-cổ mín-đàm. SAIGON

Chủ-bút : CAO-HẢI-ĐỀ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 121

GIÁ ĐỀ LỜI RAO

Về việc thương mãi xin gởi thơ hay đến báo quán thương nghị.	Annonces légales 0$50 la ligne de 6 points sur justification de 9 cicéros 3/4 quelle que soit la page.

Quản-lý : NGUYỄN-TẤN-PHÒNG

E. Vuattoux

140, Rue Catinat 142

SAIGON

Có bán đồ nữ-trang, đồng hồ; kiến đeo đủ thứ đồ làm bằng bạc, đồ mỹ-thuật.

Súng ống, thuốc đạn, đồ phụ-tùng.

Xe máy hiệu **Gaucher**.

Kính mời quí khách có dịp ghé thăm hằng một lần thì rõ.

GIÁ LÚA GẠO XỨ TA NĂM NAY

Giá lúa gạo xứ ta năm nay, sánh với mấy năm trước có hơi kém, song không đến đổi kém quá, vì lúc đầu tháng năm tây, giá lúa gạo phát lên rất mau, ai cũng ngở rằng đến lúc tháng sáu, tháng bảy và tháng tám tây giá lúa càng phát cao hơn nữa. Nào dè đến lúc sau lại phải thuế xuất-cảng tăng lên một ít, làm cho lúa gạo bán ra phải ngưng-trệ, vì thế mà đường kinh-tế trong xứ phải eo-hẹp, các nhà thương-mải thầy đều bị hại về giá lúa gạo vội xuống thình lình như vầy. Các xứ hay đến giao-diệc mua lúa gạo xứ ta cũng không có đến hỏi giá và mua trong mấy tháng đó. Đình-đải một lúc như vậy, cái hại của các nông-gia điền-chủ chẳng nhỏ. Ai còn trông gì giá lúa sẽ phát lại. Nên chi trong lúc đó mấy chủ có lúa nhiều đều tính bán ra cho hết lúa vựa năm 1922, vì còn chẳng mấy tháng thì sẽ tới mùa 1922-1923, gặt hái lúa mới rồi chỗ đâu mà tích trử. Vì tính vậy nên phần đông phải bán lúa rẽ. Vã lúc lúa hạ giá đó chánh là lúc quan thuế vừa lo xong, bắt tay qua mùa cày cấy, chư nông gia điền-chủ-ai cũng cần dùng tiền bạc đặng chi-phí trong lúc xuống mùa (mướn nhơn-công, chi phí trong cuộc cày cấy. v. v. . . .). Giá lúa xuống lần đến cúi tháng tám tây, lại có mòi lên lại, mỗi tạ bực trung bán đặng 4$30, song chẳng bao lâu đến cúi tháng chín tây lại sụt xuống còn 4$03 mỗi tạ; mà đến lúc gần đây nghĩa là cúi tháng mười tây giá lúa lại phát lên mỗi tạ đặng 4$29-4$40. Giá lúa gạo lên xuống không chừng như vậy, ai mà liệu trước đặng? Vã từ ngày 10 Octobre đến nay nhờ các nước ngoài vào ăn gạo nhiều, như các xứ bên Ơ-Rốp, xứ Java và A-mê-rích, mà nhứt là xứ Java mua gạo và tấm nhiều lắm. Nhưng mà các nông-gia điền-chủ ta có mấy ai còn lúa trử tại vựa mà thủ cái lợi bất kỳ như vầy? Cái lợi to tác nầy duy các nhà máy đặng hưởng mà thôi. Vì họ đã mua trử lúa lúc hạ giá mà chờ đến nay, đó là một dịp phát tài của người thương-mải.

Chớ trách sao các nông-gia điền-chủ ta vội bán lúa lúc hạ giá, đến cơn giá lúa phát cao lại tiếc. Song chúng ta phải xét kỹ rằng không bán mắc bán rẻ đặng lấy tiền, thì lấy chi mà tiêu-dụng lúc xuống mùa (đã nói trên kia)? Nếu muốn lúa gạo ta khỏi bán giá thấp, thì ta nên lấy phương-thế nào mà duy trì cho đặng? Chẳng chi hay bằng các hội canh-nông hiệp vốn nhau lập Ngân-hàng — việc lập Ngân-hàng nầy chúng tôi đã bàn đến nhiều lần rồi – có nông-nghiệp Ngân-hàng, lúc lúa hạ-giá như vậy mà các chủ-điền,nhà nông muốn dùng tiền bạc làm mùa thì cậy vay rất tiện. Thà chịu lời 10 ly chí 12 ly, hơn là bán lúa 65$00, 70$00 mỗi trăm giạ, lây-quây ít tuần giá lúa lại phát đến 110$-120$00 rồi ngồi cẳng tay mà than tiếc. Những đều cần-yếu là vậy, mấy ông đã lãnh quyền đầu hội canh-nông các tỉnh, mấy ngài mới đắc-cử chức nghị-viên quản-hạt kỳ nầy, cái trách-nhậm quang-hệ với quyền-lợi chung của dân, thì xin hãy vì quyền-lợi ấy mà tính sao sớm lập cho có một canh-nông Ngân-hàng, để giúp đở điền-chủ nông-gia trong cơn túng ngặc mà khỏi bán lúa rẻ, ấy mới gọi là **« binh-vực lợi-quyền của nòi giống »**

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM.

Cuộc tuyển-cử Hội-đồng Quản-hạt

Bỏ thăm cử lại ngày 29 Octobre 1922

Kết quả cuộc tuyển-cử bảy vị nghị-viên bổn-quốc :

QUẬN THỨ NHỨT : GIADINH

Số thừa-sai ghi tên vào sổ : 4.371
Số người bỏ thăm 4.056

Đắc cử : Qui ông Tạ quang-Vĩnh 2.419 thăm và Ngô-khắc-Mần 1.929.

Qui ông : Trương-văn Ngàn 1.858 thăm, Trần văn-Dương 1.471, Trần-binh-Thạnh 103.

QUẬN THỨ BA : BENTRE

Số thừa-sai ghi tên vào sổ : 4.581
Số người bỏ thăm. 4.073

Đắc cử : Qui ông Trương-thành Thưởng 2.348 thăm và Nguyễn-văn-Phát 1.830.

Qui ông : Nguyễn-văn-Huợt 1.810 thăm, Tạ-trung Nghĩa 578 và Trần-văn-Miêng 519.

QUẬN THỨ TƯ : SADEC

Số thừa sai ghi tên vào sổ : 3 950
Số người bỏ thăm 3 379

Đắc cử : ông Nguyễn-tấn Dược 1.227 thăm.

Qui ông : Nguyễn-ngọc-Chơn 1.191 thăm và Nguyễn-văn-Cư 902.

QUẬN THỨ NĂM : CANTHO

Số thừa-sai ghi tên vào sổ : 3.549
Số người bỏ thăm 2.922

Đắc cử : Qui ông Trần-khắc-Nhượng 1 529 thăm và Võ-văn-Thơm 1.302.

Qui ông : Nguyễn-tấn Tài 933 thăm, Nguyễn-văn Sự 766 và Huỳnh quang-Sửu 581.

Bổn báo đề lời chào mừng bảy vị nghị-viên đắc cử kỳ nầy, đặng đồng-bào tín-dụng mà tuyển vào nghị-viện để lo cho quyền lợi chung của công-chúng. Vậy qui ông nên đinh ninh lấy lòng công-ích, vì từ đây qui ông gánh một gánh nặn, trên đối Chánh phủ dưới đối đồng-bào, hãy thi-thố cách nào cho hoàn-toàn trách nhậm mình là người của công-chúng tuyển chọn để thay mặt đôi lời đặng bày tỏ những chỗ quốc-dân ta ham-muốn cho Chánh-phủ rõ mà biến chế cuộc cai-trị nơi xứ ta.

Bấy lâu quốc-dân ta hằng ước ao cho đặng người thay mặt xứng đáng, mà nay cuộc tuyển-cử cải lương nầy rất hạp với trình-độ tấn-hóa dân ta. Vậy qui ông hãy thương xót lấy mấy triệu dân còn quê dốt nầy đã đem cả hi-vọng mà gởi gắm cho các ông, lo cho quốc-dân đặng toại kỳ sở nguyện, trước chẳng uổng công Chánh-phủ sắp-đặc cuộc tuyển-cử và sau khỏi phụ ý tốt của đồng-bào ta, cộng ơn qui ông đối với xã hội ta sau nầy chẳng nhỏ.

☆☆☆

Về phần nghị-viên quan-hạt Lang-sa. Chín vị sau đây đắc cử.

Qui ông Labaste 923 thăm, Dusson 917, Gallet 894, De Lachevrotière 873, Héraud 864, Michel-Villaz 851, Monin 807, Alinot 791, Lefévre 790.

Qui ông Foray 783 thăm, Mariani 757, Labbé 686, Loge 619, Barbanson 560, Arborati 473, Michel 437, Ganofsky 302, Caussin 147, Condamy 81, Canque 39, Ronzet 37, Drabier 35, Pinaire 28, Martin 20, Orsini 14, Meslier 11,

☆☆☆

Trót tháng nay, vì cuộc tuyển-cử nghị-viên quản-hạt mà cả tờ báo phải những bài bình-luận cuộc tuyển-cử choán lấy. Nay, cuộc tuyển-cử đã kết quả rồi. Vậy chúng ta trở lại bàn những cuộc canh-nông thương-mải, kỷ nghệ, kinh-tế, lý tài và những vấn-đề thuộc về các khoa học khác, dâng cho đồng bào các bạn đọc báo, chung cùng vai hưởng lấy hiệu lực mình xây nên. Các hạng thợ thầy người buôn bán, mỗi người đã gởi phần thay mặt mình có nơi rồi, vậy từ đây lo lắng xây đắp cho quyền-lợi nước-nhà thêm thạnh vượng, trên dưới thuận-hòa nối dây đoàn-thể, kết nên một xã-hội có luân-lý cang-thường, một giống Lạc-Hồng nương-niều nhau sanh-tồn trên đất Việt nầy là nước có danh văn hiến nơi cõi Á-đông từ xưa; để cuộc kết quả vẻ-vang cho đoàn hậu-tấn nối sau ta xây đắp thêm cho rực rỡ.

NÔNG-CỔ MÍN ĐÀM.

Có mấy lời sau cuộc tuyển-cử chức nghị-viên

Đã trót mấy tháng nay, dòm trên các báo ngày nào chí những ngày nấy, đều được thấy nô-nức những lời vàng đá của các đấng mẫn-thời. Kẻ luận qua người bàn lại, mà chẳng chi cần-thiết hơn là lo bàn giải khuyến khích đến cuộc tuyển-cử Hội đồng Quản-hạt kỳ nầy.

Bởi là một đều tối-trọng, quang-hệ đến quốc-dân, có ảnh-hưởng đến vận-mạng nước nhà ta sau nầy lắm lắm; nên dầu đã phí thì giờ, hao tâm huyết cũng chẳng lấy làm thối chí nãn lòng; hoặc giả cõ những lời hèn mọn của hạng vô-tình, trách-móc phiền hà cũng chẳng màng, mà bỏ quá, cứ giữ lòng cố gắn bàn đi giải lại cho đến cùng!

Ấy vậy, nếu lấy đấy mà suy thời đã rõ nhơn tâm đối với cuộc tuyển cử nầy chẳng nhỏ; dầu ai còn đương mơ-màng giấc bướm, nghe những tiếng chuông trống nầy cũng phải giựt mình tỉnh giấc.

Cho hay, bao nhiêu cân não, tinh-thần suy kém, mực cạn bút tà cũng vì trong một cuộc lớn-lao nầy thôi. Vậy sau khi cuộc tuyển cử chức nghị viên nầy rồi — bấy lâu nghĩ cũng vô tình, hèm vì óc non trí hẹp, chẳng tài luận-biện, còn nhờ các đấng cao-minh gần công giải cứu — tôi cũng xin cùng với đồng-bào mà đề ít lời khẩn-thiết ngõ chư quí-vị nghị-viên :

Đã bấy lâu, nay công-vụ đã hoàn-thành; công trình ấy, nào những lời kêu ca, lòng ngưỡn-vọng, của đồng-bào: chư qui-ông còn nghe chán thấy lẽ thì chẳng cần phải nói đi tỏ lại cho dông-dài, mà dầu có kêu ca chi nữa thời cũng là chuyện rồi chẳng ích chi. Song mấy lời sau nầy là cốt nhắc lại chư qui-ông đó thôi.

Chư qui ông! Đồng-bào chúng ta hết lòng hết dạ, nắm lửa bầy lọc mới chọn được chư qui ông, cả vận-mạng nước nhà đều giao tấc trong tay của chư quí ông cầm; sau nầy nên hư hay dở, cái trách-nhậm ấy cũng về phần trong mười vị nghị-viên gánh chịu! Cái trách-nhậm của qui ông thật rất khó-khăn, biết vậy, song vì qui ông đã liệu kham nên mới dám kê vai gánh vác; song vì đồng-bào ta biết sự khó-khăn trọng-hệ mới hết lòng lừa lọc, dò đi dọ lại chọn cho được người đáng lãnh phần thay mặt mà giao. Nên dầu thế nào cũng không thoát được, hoặc đổ lại cho ai đặng cả.

Vả theo trong mỗi tờ công-bố tôn-chỉ của chư qui-ông truyền-cáo, đều là tài-cao đức-trọng, vì nước-nhà, vì chủng-tộc, mong ra khai-hóa dân trí, bồi đắp nền lý-tài hầu thục-hồi quyền-lợi; chớ chẳng vì ham danh mến lợi mà mong mua cho được chức Hội-đồng như phần nhiều mấy vị trước kia. Và theo như cuộc sắp-đặt sửa cải của Chánh-phủ, theo như những tiếng kêu ca khuyến-giải trên các báo rồi ai cũng nhận chắc rằng qui ông sẽ là tay mặt của đồng-bào đáng mặt ngồi vào ngôi thứ. — Thật thế! cả đồng-bào ta, ai trong đến cuộc nầy bấy lâu — đến nay — còn dám tưởng rằng hư-hèn được đâu?...

Chư qui ông! Chư qui ông chẳn rõ nhơn-tâm lắm-lắm! Bấy lâu nay cả quốc-dân ta chịu phải thiệt thòi, vì mấy vị Hội-đồng ủy (oui) vì chẳng khác một người mắc phải thời-quai vận-kiển trong mấy năm; nên thấy đông đã qua, xuân bắt đầu đi lại thời vội mừng thầm, tưởng khi cái vận mạng xấu hèn bấy nay đã dứt, bước qua năm khác có lẽ sẽ được toại lòng; nhưng chẳng qua sự tưởng-tượng mơ-màng, may ra thời được thỏa-vọng đó thôi, không sao quyết chắc được, chớ còn chư vị nghị viên kỳ nầy cả lòng quốc-dân đều quyết chắc rằng sẽ thoát-ly cái tệ-tục, thiệt thòi bấy lâu nay được. Nếu vậy thời chư quí ông hảy rán để lòng trước sao sau vậy, là trước ngày tuyển-cử chư-qui ông định rằng sẽ làm làm sao, thời sau khi đắc-cử cũng cố giữ y như lời, CÓ HỨA ĐỀU CHI, DẦU VIỆC NHỎ CŨNG CHỚ QUÊN như vậy cả hi-vọng quốc-dân mới đặng thỏa-mãng, từ đây chẳng còn lo có những việc lôi-thôi.

Chư quí-ông! Đại-khái chương trình và tài-đức của chư qui-ông đều còn ở trước mắt chúng dân, in sâu trong óc, chẳng thể nào quên được. Vã lại kỳ nầy nếu còn ra cuộc dở-dang: chúng tôi thiết tưởng chẳng những là chư qui-ông làm mất cả hi-vọng của quốc-dân và phụ lòng của Chánh-phủ thôi đâu, chư qui-ông lại còn phải mấy vị ngày trước mà công-chúng gọi rằng Hội-đồng ủy (oui) ngảnh mặt lại mà cười cay với chư quí-ông nữa chớ! Chừng ấy, lại còn nhiều khó chịu hơn mấy vị ngày trước bội phần.

Ấy vậy, chư quí-ông cũng nên lượng xét nhận mấy lời nầy mà gắn chí thiệt-hành cho đến cùng, trước toại-lòng quốc-dân ngưởng-vọng, sau khỏi phụ tình Chánh-phủ hết dạ với con dân; lại đến ngày chư qui-ông hoàn toàn trách-nhậm rồi, bề đi đứng mới đặng mạnh-dạng, tinh-thần càng thêm hăn-hái hân hoan, để gương cho người sau thọ hưởng.

TÔN-ĐẠO-LÝ.

Tấn-bộ văn-minh là lý tự nhiên

Nhân loại từ trong tối mà ra nơi sáng. Ấy cũng bởi một cái thế lực tự-nhiên khiến lòng người hằng muốn lên cao, muốn thêm những sự đặt-an, muốn biết rộng, muốn cho lịch-sự thêm, muốn cảm tình nhiều cùng đoạt cho tới cái công-lý.

Cũng vì thế-lực ấy xô-đuổi mà con người tới đến cái văn-minh.

Nhờ cái « văn-minh vật chất » nên cái sống mới an, khỏi ở rừng cùng hổ báo, khỏi ở biển sợ nổi kình côn.

Nhờ « văn-minh bác - học » mới đoạt nổi cơ tạo hóa mà hiểu cái sống nầy là chi trong võ-trụ, mà hiểu cái cơ mầu-nhiệm của tạo-hóa và khỏi kinh tâm sợ những đều tự nhiên như người cồ-nhơn vậy.

Nhờ lòng người muốn thêm tốt tươi nên mới vẽ-van ra những vật dã bày, nghĩa là công-nghệ cùng kỵ xảo.

Dường như cái minh - đức trong minh ta nó bảo ta rằng: « Hảy bỏ cái tệ đi mà theo cái lẽ phải; bỏ cái lòng hung-bạo mà theo công-lý; hảy bỏ cái thô-bạo mà theo hữu-ái; ấy đó là văn minh tinh-thần.

Nhờ các đều văn-minh ấy nên xưa là giả - mang mà nay là văn - minh vậy đó.

Đã mà trông với cái tưởng tượng đó việc làm cũng hởi còn nhiều; hởi ai lo mà văn-minh tấn-bộ

Dịch trong M. G. I. P. (1)
HUỲNH-KIM (Tho-thủy)

(1) M G. I. P. Manuel général de l'Instruction primaire

CÔNG-VĂN

Chiếu theo lời nghị ngày 27 octobre 1922 của quan Nguyên-soái Nam-kỳ:

Thầy Lê-văn-Ve n° Mle 587 và thầy Nguyễn-văn-Vàng n° Mle 588 đặng lên chức Cai-tổng hạng ba, tổng Hàm-ninh-Thượng và Giai-Hòa thuộc về hạt Tây-ninh.

Đề cồ-nhơn

Đã lắm phen, các báo kêu ca mà mối tệ nầy chẳng giứt, cò bót bắt mãi mà trừ chẳng tuyệt; hễ bắt thì phạt, rồi về làm nữa, cũng như cũ. Ấy bởi đâu? Bởi luật phạt nhẹ quá, có dủ răng bọn ấy dầu! Mà nếu xét cho kỹ thì bọn ấy vẫn có tội to với xã - hội lắm? vì bọn ấy là bọn sát-nhân, tuy không phải chính tay nó giết người, nhưng mà nó buộc người ta phải chết, mà chết đâu có được bình yên mà chết, chết nhiều cách khốn nạn như nằm đường xe lửa, hoặc trí mạng với xe hơi, không thì treo giây thắc cổ, chết cách nào thấy cũng kinh tâm tán đởm, nghĩ có đáng buồn chăng? Còn nói gì chồng lìa vợ, vợ xa chồng, cha con phân chia, gia-đình rời rã! Thấy nhiều cảnh-tượng đau đớn vô cùng nhưng mà bọn dại dột nào có biết xét. Ban đầu đánh đôi ba cắt, lần lần đánh đến đôi ba đồng. — thua, tức, theo, — theo hoài, thua mải, theo thét hết nhà, rồi tự-vận cho an thân. Mà cái gương ấy thuở nay xãy ra biết bao nhiêu, ai cũng đều thấy biết, song cái dại cũng không quên, tham chi một cắt trúng ba đồng cho đến đổi táng gia bại sảng, hại đến cái sanh mạng cũng phải hiểm nguy.

Ức thay! Đánh với ai không biết, mà đề ai xồ đâu không biết, nói trúng hay trúng, nói trật hay trật, chỉ có tên cầm quyền truyền-ngôn lại, thiệt mờ mờ như sương bay, mịt mịt như khói toả, mà chẳng xét thiệt hư; chẳng phân chơn giả, để chúng ăn trái ăn mặt hết cửa hết nhà. Các báo vì tấm nhiệt-tâm, nên kêu ca lắm lúc, mà vì luật quan vừa nhẹ, nên chúng nó dể ngươi. Vậy từ đây ước xin quan trên ra luật buộc bọn cờ-bạc cho thiệt nặng, nếu bắt được An nam thì kêu tù biệt xứ, còn bắt được chệt thì đuổi phức về Tàu, làm hẳn như vậy họ mới thất kinh, sau hết dám dể oai mà chơi hoài như vậy.

H. Đ. H.

Máy trơn nhờ dầu

Ầm-ầm vụt-vụt, một đoàn hỏa-xa lăn trên thiếc-lộ, chuyển-luân, luân-chuyển một chiếc hỏa - thoàn trên mặt thủy-triều đua bơi hông-hình. Nếu chẳng có dầu mở chế vào, thì máy móc gặt gạo đâu nào chạy dặng. Dầu, tuy-nhiên là một vật lỏng, tài lực chẳng bao nhiêu, mà sức chẳng kém muôn xe ngàn ngựa

Nếu lấy dầu mà so với vật thực của ta dùng mỗi ngày thì chẳng có chi gọi là khác. Lấy cơ quang trong thân-thể mà sánh cùng then máy của xe tàu; nồi chứa nước (chaudière) sánh với bao-tử, ống xã-hơi (tuyau d'échappememt) sánh với đại-trường cũng giống nhau như một.

Có mở dầu, có lương thực, máy móc mới hành động, cơ thể mới luân-chuyển, bằng chẳng máy móc với liềm cơ thể không vận động.

Lấy đấy mà suy, thì mọi việc trong thời-đợi nầy không khác chi cái then máy xe tàu, thân-thể.

Kia một đứa trẻ em đang khóc la inh ỏi. ta thử lấy một su đem dỗ rằng: « Em cất lấy mua bánh mua hàng », tức nhiên tiếng khóc la vội giứt mà sắc mặt trở nên hân - hoan sảng-khoái

Một tên xa-phu, đành gát gọng xe trên lề đường, thà an - vui một giấc Huỳnh-lương hơn là phải lao - lực cùng người trong túi vẳng - hoe. Nếu có hơi đồng khua động, dầu không kêu gọi cũng lên tiếng hỏi mời: « Thưa ông đi xe cùng chẳng? »

Trong một sở nếu có khuyết người giúp việc, tuy là thiếu thật, nhưng mà trong tay chẳng có đồng tiền, thì dầu cho tháng nọ năm nầy, mình cũng không sao vào đặng. Mà nếu có may vào đặng đi nữa, thì cũng bị phồn ma-cũ kiếm chước nầy mưu kia, làm cho công việc của mình giống như sợi chỉ mành treo chuông nay mai ắt phải bị thải ra mà chớ!!!

Một tên cử-tử, muốn cho bài làm toàn vẹn, khỏi thất-công chống viết nghĩ suy, thì nên cầu xin với thế lực kim - tiền giúp cho thành-tựu, cuộc kết-quả đặng hoàn-toàn không phập phồng rằng không thể đắc kỳ sở-nguyện. Nên hiếm người tài học vốn không phen một tên học trò trường tỉnh mà vẫn đặng chức **Thầy rằng**. Còn nhiều anh học-sanh xuất-thân nơi trường Trung - đẳng (école complémentaire) mà phải vùi lấp thân-danh Rất tiếc bấy công-trình mấy năm đèn sách mà ai chẳng biết dùng người chỉ ngó thấy hai chữ **Kim-tiền** men men đến thì đành nhắm mắt đánh liều... chẳng kể hai chữ tài nghĩa là chí cả.

Ôi! vậy nên muốn cho vừa lòng công-chúng cho đẹp dạ mọi người, ta chẳng nên dùng tài bộ Trương Nghi Tô-Tần chi cho mệt, chỉ dùng tài sãng Thạch-sùng là mau là dễ. Vậy nên có lời xưa nói thật chẳng lầm :

« Trong tay sẳng có đồng tiền
« Mặc dầu đổi trắng thay đen khó gì ».

Nhưng ta hảy thử suy cho cùng tột,ai là người hay dùng thế-lực kim-tiền mà lập lấy thân-danh? ai hay trọng tiếng kém hơi đồng mà không kể lương-tâm quở phạt??

Thật chẳng ngoài **thằng sức yếu tài hèn** dùng với **hạng người sâu dân mọt nước**. (1)

LÂM-THANH-TRƯỚC

(1) Người phụ-bút yêu-dấu của chúng tôi. nên về việc nào đó, nên mượn cả lấy mà [illegible] thừa nát-ức [illegible] như vầy: « vậy [illegible] nhiều cái hay dở, nên hư, của con người đều xu-hướng về ma-lực đồng tiền. Nên chi người giỏi khốn phải cầu-quật dưới tay kẻ bất tài! » Song nên lấy theo chí-lý mà suy: « kẻ bất tài dẩu may chiếm ngôi thứ cao sang miệng thế cũng không dung. Còn người hiền-ngỏ rủi có chôn lấp còn tiếng khách bàn-quang công-luận chớ. Duy có đều nầy: « lắm người bởi tài lần đức mà phẩm-giá không cao, dầu tài cũng bất-tài có kẻ học kém mà hạnh trong, mới mong đợi-dụng. Than ôi! Có tài không biết dụng tài,

Tài, không phẩm-hạnh, cậy tài mà chi?

Tòa-soạn.

Rán lưu-ý cho lắm

Nghe nói tại trên xe-lửa Saigon-Govap thường có một tên đờn-ông ăn-mặc theo du-côn, áo lãnh quần hàng, đội nón bẽ ngượt, mang giày thêu; và hai tên đờn-bà cũng theo phe đó,cách ăn mặc coi cũng là tay báu đứng người ta, lúc khăn lòng choàn cổ, khi khăn rằn vắt vai. Ấy là bợm móc túi đó!

Có một đều nầy rất nên lo sợ là ba tên ấy trọn ngày cứ mỗi tên cầm mỗi tấm « giấy xe » đi hoài; từ Cholon vô Laithieu, từ Laithieu ra Cholon, cũng một tấm giấy đó mà ra vô hoài. Nói rằng cũng vì tên Annam coi xé giấy cũng một lòng một dạ với chúng nó đành để vậy (có lẽ đặng chia tiền) chừng nào có tên Contrôleur hoặc Tây hoặc Chà lên xét thời ba tên ấy lẹ chưn nhảy xuống. Ấy thật là một mối hại to, bộ-hành trên xe rán lưu ý cho lắm, và ước xin quan chánh mật-thám cho người dọ thám mà trừ giệt quân vô-loại.

V.

Cáo-bạch

Từ ngày báo Nông-cổ xuất bản số 1 đến giờ, muốn đặng toại lòng độc-giả chư-tôn, nên những cuộc lễ thường và chẳng nhằm ngày báo ra thời cũng cứ việc xuất-bản như thường. Nay nhơn dịp lễ Khải-hoàn là một cuộc lễ rất long-trọng lại nhằm ngày 11 tới đây, các ty các sở và nhơn - công trong ăn-quản cũng nghỉ; nên bổn-báo xin kiếu lỗi cùng chư độc-giả; số báo 31 đến ngày thứ sáu 17 Novembre sẽ xuất-bản.

Tòa-soạn

Đông-pháp thời sự
(Chronique de l'Indochine)

Thương trường tiêu tức

GIÁ BẠC.

Ngày thứ năm 3 Novembre 1922

Kho Nhà-nước	7f.60
Ngân hàng Đông Pháp	7 65
Ngân-hàng Hongkong-Shanghai	7 65
Ngân hàng Chartered	7 65

GIÁ LÚA.

Lúa chở đến nhà-máy Cholon (mất bao) mỗi tạ 100 kilos, là.

Vinhlong	4$25	tới	4$40
Gocong	4 40	»	4 55
Baixau	4 45	»	4 60
Baclieu	4 55	»	4 70
Nam-vian	3 40	»	3 50
Giá thường bực trung	4 21	»	4 35

Tiên ông gián thế

Mới đọc đề-mục «Tiên ông gián thế», chắc sao chư độc-giả cũng tưởng là «*tiên ông gián thế cứu phàm trần*»! Không đâu, số là mới đây có một gả lạ mặt đến ở tại nhà phó hương quản X. gần chợ Vũng-liêm, xưng rằng: tiên-ông cứu thế, ai có bịnh chi đến hắng chữa giùm không ăn tiền, lời đồn nầy nội quận Vủng-liêm kẻ đi ghe, người đi bộ rần rần đến cho gả nầy chữa bịnh, mỗi người đến thì gã nầy ăn nói nhiều cách thô-bỉ chẳng kể kẻ già, người trẻ, hể đến cho hắng coi thì hắng buông lời nhụt mạ,ai ai hắng cũng kêu bằng con, bằng thằng, hắng nói không ăn tiền mà cái dĩa bàn của hắng để đó đầy vung bạc đồng bạc cắt; một đều quái nầy là hắng đã hồn-hào mà nhiều người đến lạy mà dưng tiền cho hắng. Ôi! thói dị-đoan triêm-nhiễm cả quận Vủng-liêm mà không thấy chi linh-nghiệm, chỉ hắng nhụt-mạ kẻ đến coi với hắng đó thôi, mới đây hắng thâu tiền đầy túi nghêu-nghểnh ra chợ Vủng-liêm khoe rằng thầy gian-đạo sĩ, để cứu độ chúng dân, ông huyện Thơm hay tin ấy, ghét kêu vô nhà hỏi hắng thì hắng nói hắng là thầy-pháp, hỏi kỷ thì không phải là thầy-pháp, hắng trở rằng: thầy giải, thầy ngải vân vân. . . . ., kế hắng cũng về ở gần Vủng-liêm gạt gẫm thiên hạ mà lấy tiền, có tên tư-Khuê là người không ưa kẻ gian dối, đến thưa với ông chủ quận Vủng-liêm, đủi gả nầy đi chỗ khác cho dân Vủngl êm khỏi bị kẻ giả-dối phỉnh-phờ, ông quận Vủng-liêm cho linh đòi gã nầy đến quận, ông quận hăm-he đủi hắng đi, in tay hắng, bị đủi đi hắng lại về ở nhà thầy cựu cai-tổng Đâu cũng gần quận Vủng-liêm, gạt gẫm thiên-hạ mà giựt tiền, có người gởi giấy xin ông quận Vủng-liêm bắt hắng, ngày 21 Octobre bỉ-nhơn đương gặp bạn cố-giao là tư-Khuê với giáo Lào, lâu ngày gặp nhau đương niềm-nở, kế đặng tin nầy ba anh em lật-đật đến xin ông quận bắt gã nầy, rủi vì ngày ấy nhằm ngày chúa nhựt không đặng hầu ông chủ-quận, thầy giáo Lào có viết tờ kêu nài xin ông chủ-quận bắt gã ấy đủi đi, chắc sao ông chủ-quận Vủng-liêm không bỏ qua, vì trước có bắt và đủi hắng đi rồi, vậy việc của thầy giáo Lào kêu nài đây, ra sao xin thầy giáo Lào sẽ tỏ kỷ cho lục-châu tường tất, phần bỉ-nhân muốn cho đồng-bào khỏi bị kẻ giả-gối phỉnh-phờ,xin chỉ ra đây cho lục-châu rõ, nếu gặp gã ấy xin đừng lầm nữa và xin ty mật thám để ý dọ giùm, gã nầy hình-dung quái-dị, đầu đanh da đen, hay mặc áo bà-ba cẩm-châu, quần lãnh đen, sự ăn mặc của hắng xem ra thì biết là quân lường-gạt (gã nầy chẳng có phù phép chi) lúc trước hắng chuyên nghề buôn bán ngựa tại Bến-tre, ông nào là tay tri-thức, muốn cho nòi-giống khỏi triêm-nhiễm việc dị-đoan, cho khỏi bị người lường gạt, hễ gặp gã nầy ở tại đâu xin tư thơ cho tòa báo «Nông-Cổ-Mín-Đàm» đặng chỉ cho sở mật-thám thâm-kín bắt mà trị tội hắng, là quân giả-dối. Xin chư quí ông lưu-ý.

TRẦN-QUANG-MINH.
(lai cảo)

Saigon tân-văn

Móc túi

Hiện lúc nầy tại ga xe-lửa Chợ-mới đi Lái-thiêu, có một bọn đàn bà giả như người bộ-hành, song mua giấy đi từ Chợ-mới đến Cầu ông-Lảnh, rồi Cầu-ông-Lảnh trở lại Chợ-mới. Thừa dịp đông người lên xuống xe, mà móc túi người bộ-hành.

Vậy xin sở mật-thám chăm-nom giùm, trừ-tệ, cho những người hành-khách khỏi sự rủi-ro.

Khôi-Hài.

TIN LÀNH

Chẳng chi làm cho tôi hân-hoan tấc dạ bằng hay tin lành rằng: kỳ thi tháng Septembre 1922 trường y tế Đông-Pháp có M. Nguyễn duy-Chí lịnh lang M. Nguyễn-duy-Tam, Chánh Giáo-thọ nhì hạng đương kiêm Giám-đốc các trường tiểu-học trong tỉnh Mỹ-tho, đã đặng chấm đậu làm Phó-y bổn-quốc.

Vì tình sư đệ, tôi xin kính lời mầng M. Nguyễn-duy đại-nhân, hữu hạnh sanh đặng trai như vầy và khen M. Chí, phận nam nhi đà toại chí tang bồng, công đèn sách bấy lâu đã dáng, phận râu mày khỏi thẹn với non sông.

kính mầng,
VỎ-THÀNH-LIÊN.
Cái-bè.

KHÉO LẮM!

Hiệu Khánh-ký ở đường lớn Bonnard số nhà 54, là nơi chụp hình có danh, tại đó có nhiều thợ thiện-nghệ từng sang học bên Pháp-quốc, công cuộc làm lấu các hiệu khác nhiều. Xin đến thử một phen sẽ rõ.

Văn-uyển

Lời dẫn của soạn-giả

Nguyên ông Cai-tổng Phạm-văn-Thơ ở làng Thanh-Hưng, quận Cái-bè, hạt Mỹ-tho, xưa kia ngài vẫn nổi danh một nhà lão-nho, trong miền Cái-thia. Ngài là một người xuất-thân nơi khoa-cử thuở cựu-trào rất có danh tiếng. Vã lại ngài có đặt thơ, chuyện, văn phú, thi, từ, như: Thơ Tì-bà đã có in ra bán lâu rồi, và thơ Nhị-độ-Mai cũng có in bán rồi. Năm mấy. . , cũng độ 18 năm nay, ngài từ-lộc; cả vùng xứ Cái-thia, hạng người thức-giả, và mấy mặt hào-gia có lẽ là môn-đệ của ngài hơn phân nửa.

Ngài không sinh con trai, chỉ có 2 gái nối nghiệp nhà, vì thế mà văn-chương sáng-lạng của ngài thành ra một vật phong-kín! Bấy lâu nay nhẫng hô-hào chuyện đâu đâu. — Đành để một nền văn-chương hiển-hách nầy mai một! i Ô! Kẻ soạn-giả nầy cũng cam vô tình, vô phép với một bậc văn-tài xưa lắm!!!

Nhớ một năm nào, tại Tân-thành (Sa-đéc) có quan trào Nam ta vào lấy cốt quan-lớn Sen. Làng sở tại chỗ mồ, có đến cậy ngài đặt giúp một bài văn. Ngài đặt rồi có gởi văn ấy vô trào Nam. Đức công-chúa có ân-tứ 4 lượng trà, và có lời khen tặng văn nầy. Tiếc vì tôi không đặng rõ kỷ, nên đây là nói sơ-lược. — Gần đây, có ông Lê-doãn-Cung ở làng Thanh-hưng là môn-đệ ngài, người với tôi là bạn tri-kỷ, lại đồng chí, nên người soạn lần-lược những văn, phú, thi, từ của ngài, đưa cho tôi góp làm nguyên bổn các thứ vănt-ự tay ngài làm ra. Vậy nay tôi xin gởi tỏ để nhà báo ấn-hành; còn Lịch-Sử của ngài, tôi huởn để ông Lê-doãn-Cung soạn rồi tôi sẽ gởi ngay đến. Bấy giờ tôi phải nói sơ cho độc-giả chư-tôn tường. Ông nào có dạ thương tiếc văn-chương, hãy cố xem giùm; hoặc có chỗ nào kẻ soạn làm lầm. — Hẹn rằng thư-thỏa chúng tôi tầm được bất luận vận văn nào của ngài, thì chúng tôi sẽ gởi ngay đến nhà báo. Mong rằng: sau, có lẽ chúng tôi góp thành nguyên bổn mà cố lưu-truyền phổ-thông cho đồng-bào xem.

Lại với có chỗ chúng tôi soạn thất-luật, xin nhà báo chăm-nom giùm và chư môn đệ ngài ông nào còn văn-chương di-tích của ngài xin gởi cho nhà báo sẽ hoan-nghinh.

NG.-KHẮC-HÀI.

THƠ CA CỦA ÔNG CAI-TỔNG
PHAN-VĂN-THƠ

Tô-Vỏ ở nơi Hung-nô

Dầu những vàng phai những đá mòn:
Khăn-khăn dám lỗi đạo tôi con.
Bơ vơ biển bắc trời cao ngất.
Phưởng phất lầu tây ruột héo-don!
Tuyết nhuộm vóc vàng phai đã hết;
Gió lay cờ tuyết rụng nào còn.
Dặm ngàn cách dạng vua khôn biết
Một tấm lòng đơn! gởi nước-non!!!

⁂

Mẹ Tô-Vỏ gởi cho Tô-Vỏ

Thương Tô đầu bạc vóc gầy mòn!
Mười chín năm dư con hởi con!!!
Mình mẹ ai hay, cầm lá nhẹ?!
Đạo vua nào biết, tấm lòng đơn?!!
Miễng là muôn kiếp danh thơm để;
Mựa để nghìn thu tiếng nhuốc còn.
Dầu nhằng lòng Hồ muôn cỗ nở;
Nở cam đầu bạc chở gan non.

⁂

Mầng cho đời Hán vua Nguyễn-Đế lên ngôi

Viêm-Lưu trời mở vận trùng-quan,
Ngôi báu xưa dày vẹn bốn phang.
Cầm cáng Huỳnh-hà thinh-thế nước
Thân dài non Thái vững âu-vàng.
Trong triều xố áo đền đào thẳm,
Ngoài cõi nghiêng tai tiếng đức van!
Hàng hải để sang đều ngóng phục
Lăng-loàn hèm một chút Hồ-khương;

⁂

Tả hữu mật tấu, vì dòm thấy bóng sắc của bà Vương-Tương

Con trời chi để luống ngày trời!
Vui cỏ chi hơn thú vị người?!!
Võ tạ múa-men tiên dước dộng!
Cà-đà phong-ngợi báu trên đời.
Ngọc so vẽ tốt hoa mùi ngát!
Huê sánh chiu thanh kém ý cười!
Nên học đời xưa ngôi thánh Túy
Nghìn vàng đổ tháo một đêm chơi!!!

(còn nữa)

Đêm khuya thán tình

Võ-võ canh chầy luốn ngẩn-ngơ!
Chạnh vì nghĩa cũ với tình xưa,
Trăm năm nhẵng tưởng bền đinh-sắt,
Một thuở ngờ đâu lỗi tóc-tơ!
Chồng-vợ than cùng trò mộng-ảo!!
Tan-thương nói với đứa bơ-thờ,
Dùi canh khoan-nhặt khêu lòng rối!!!
Thầm-thỉ hỏn ai khéo lẩn-lơ?

Mỹ hưng: Khôi-Hài.

TỰ-DO DIỄN-ĐÀN

Công-tử-bột cải-lương

Từ ngày phát hiện cái phong-trào «cải-lương» tới nay, nghe tại đâu đâu cũng nong-nã lập hát cải-lương mà thủ lợi. Cải-lương! cải-lương!! nghe ra càng ngán-ngẩm, biết bao nhiêu kẻ đã nát gánh bao tiền, gương trước mắt sờ-sờ mà ít ai xa lánh; gánh kia nát, gánh nọ hư, đem bạc muôn mà quăn theo giọt nước. Thời đợi nầy là thời đợi cạnh-tranh, thiếu chi việc sanh-nhai sao chẳng chịu làm; cứ giành giựt nghề hát cải-lương rất nên kỳ-dị. Cải-lương theo buổi nầy cũng cho là phải, cải-lươn, là bực cao-kiến Văn-minh kia, chớ như hàng công-tử-bột là hạng người để làm những đều bại-tục tồi-phong việc hát cải-lương để gì mà công-tử-bột làm cho đặng, dầu có làm ra đi nữa, bất quá là bày đều đặng mua vui với ba con hát đó thôi.

Như tại Vũng-liêm trước có gánh hát của «Kỳ lân-bang», nhà sẳng tư-bổn nhiều, lập ra mà còn chưa chắc bền-vững thể nào thay, phương chi một gã kia tiền của ít, cha mẹ để lại nhiều, chẳng biết thủ-thành sự-nghiệp, cứ vui theo cuộc trăng-hoa, cờ bạc rượu trà, thả nổi-trôi khắp xứ, khoe danh khoe tánh, con ông nầy cháu ông kia, tiền bạc tiêu-mòn cho thỏa-thích cái nòi công-tử-bột, sự-nghiệp tiêu-tàn sạch-bách, nay nghe việc hát cải-lương là nghề để kiếm tiền; cha là thừa-tưởng con là công-tử bột, đồng-ý như nhau, nhà đã đành sạch tiền dám đi vay sáu bảy ngàn đồng đặng lập gánh hát cải lương kiếm lợi. Ôi! lợi gì rất dễ chớ lợi theo nghề hát cải-lương khó lắm mà, tệ chẳng phải là có lập sẳng gánh hát cải-lương mà mong lòng tật-đố, chẳng qua là thấy việc tệ nên phải chỉ giùm, ai biết thương thì cũng đội ơn, bằng chẳng cũng cam lòng chịu.

Ai ôi! xin xét kỹ cái nghề hát cải-lương chẳng để gì hề làm thì làm cho đặng, còn như muốn làm những đều đắm nguyệt say hoa, thì đừng bày ra rủi hư-hỏng để tiếng đời dị-nghị.

TRẦN-QUANG-MINH.

Cổ-văn:

Đồi diện giữ ngữ tâm cách thiên-sơn

Chữ bần phú bất quân.
Câu vinh hư nang biện.
Trong cuộc thế nhiều người đưa lỗ miệng.
Ít ai mà chia lẽ trắng đen.
Khác thú đời thói chẳng từng quen.
Tức dạ phải mở lời hơn thiệt.
·Thơ rằng:
Xét lẽ cho xa bốn cõi trời.
Hồng, Bằng bao quản dặm vơi vơi.
Khối tình Dương, Tả đành ghi dạ;
Cái nợ Bàng, Tôn khó cạn lời.
Giới-Tữ cam lòng đau đớn bấy.
Tố-Lăng thích phận sớm chiều chơi.
Phải chi thấy số mà coi thử.
Thương bạn đầy lưng cái cuộc đời.

NGUYỄN-LONG-KIM.
Chiếc biện chi từ cần-ngôn
Ngọc-Hữu Lê-Thành kỷ tiều bính chiếu.

(Khán quan có xem xin xét cạn đều phải chăng—khi dư giờ xin họa chơi cho tiêu-khiển).

LÒ-TIÊN

Lò-tiên nghĩa là dầu Essence de Menthe tốt nhứt và rẻ nhứt trong cõi Đông-Pháp Giá bán lẻ hai cắt một ve.

HẢO-VỈNH Cie
56 Boulevard Bonnard, Saigon
Lettré de 1re classe du Tribunal de Mytho

Duyên tình phân cách

Đờn cầm chi khéo ngẫn-ngơ giây!
Tan-hiệp ai hay đến-dỗi nầy?
Bèo-nước phân chia sương phụ-bạc,
Mây bủng cách trở gió riêng-tây.
Đá vàng nhẳng ngở không mòn-mỏi,
Non-nước trêu người khéo dổi xây.
Tay Tạo phỉnh-phờ cho đến thế,
Lòng sầu mong giặp, giặp không [khuây.

⁂

Không khuây đoạn thảm với tình [thương,
Dám trách ai gây sự đoạn trường?
Vui-tẻ trong cung đàn lỗi nhiệp,
Thẹn-thùa cái lúc phấn e hương.
Nghe chim như nhắc lời tan-hiệp!!
Nhìn cảnh dường trêu lúc trở-đương!!!
Càng nghĩ nhân-tình càng ngán-ngẩm!
Mà, lời thệ cũ nhẳng còn vươn.

Cái-bè: An-thái-Đông,
Trần-thị-Tài.

Ngán thay chữ tình!!

Về chữ tình xưa nay lắm vị đam ra luận luận bàn bàn, biết là bày nhiêu khi trên báo, tưởng hôm nay tớ thầy việc nỉ cũng cố cang cập về chữ tình, song tình mà ngán, tình mà ghê, tình mà phải dùn mình rởn óc, nên thuật ra đây cho chư quí độc giả làm thức!

Tại làng An-hửu (Cái-bè) có một nàng kia tên là Lê-kim-Huê tuổi hai tám có dư, tuy nàng sanh nhằm nhà hàn vi thì mặc dầu chớ bề nhan sắc của nàng thầy cũng khó mà lập thệch thương cho được. Nơi làng ấy cũng có một chàng tên là Nguyễn-minh-Nguyệt tuổi cũng sắp xỉ với nàng; thấy nàng thì đam lòng luyến ái vì dung-nhan, vì nết-na đấm-thấm, tiếng nói dịu-dàng; rứa nên chàng mong thư lá để thơ quyết cho tay bắt mặt giao, mới nguyện phỉ bày trai tài gái sắc.

May thay! chỗ hy-vọng của chàng đặng thành. Chẳng rõ bởi Tơ ông buộc mối chỉ điều, hai là nàng vì dâu vương-vàn cùng chàng vui câu hoa nguyệt, nguyệt hoa tỏ nổi ái ân, ân ái.

Từ đây hai đàng đã nặng tình thân ái, biển tình lai láng khôn ngăn, chữ đồng quyết thệ trăm năm giữ chặt. Thầy vậy, có lẽ cho cuộc ái ân nầy rất thâm thúy, rất mặn nồng, thì cho rằng: dầu ai mua bưởi bán bồng, nàng cũng ngảnh mặc ngó lơ, gìn tâm chung tình cùng tình mới phải!!

Như mà tình đời thay đổi, tráo chác không cùng, mấy ai mà vẹn tâm tình-chung cùng nhau, mấy ai giữ chữ đồng đến thác.

Trong làng ấy cũng có một chàng tên là Lê-hữu-Tình, thấy nàng Huệ thì cũng làm lòng ái truật, trông nhớ thầm thương, muốn cùng nàng giao tình chăn gối, bèn kiếm lời thử lòng nàng, coi ý nàng thuận tình, cho hay tình nàng bấy còn bận cùng chàng Nguyệt.

Nàng hẹn tỏ cùng chàng Tình rằng: Nàng đã đam lòng tưởng thương Tình rồi, thì nàng không còn chi thối thác nữa, song hầm vì chữ trái oan của Nguyệt còn mang, ước chi Tình tìm mưu chi hay, kế chi cao mà làm cho Nguyệt xa lánh cõi trần, vai miễng dị lộ rồi, thì chừng ấy nàng khỏi phải bận cuộc trái oan cùng ai, cùng Tình mới là trọn niềm tơ tóc (Ồi! nghe mấy lời ni, chư quí độc-giả nghĩ coi có ghê gớm cho lòng dạ sâu sắc của đàn-bà chăng! Có nên gọi là tối độc phụ nhơn tâm chăng. Nhưng cũng khá khen thay cho chàng Tình tuy chàng phải bực hiền-nhân quân-tử song chàng nghe mấy lời ni thì chàng bắt dùn mình rởn óc, nghĩ cho nàng lòng dạ rất nham hiểm, dầu một ngày cùng chàng Nguyệt cũng gọi là tình chăn gối nghĩa cái kim, huồn chi đã cùng người một năm tròn gì nghĩa, lý đâu lại mong lòng tàn nhẫn như thế!! Đối với mình đây là tình sơ ngộ, nàng tỏ tình luyến ái mình, muốn cho trọn tâm tình chung cùng mình, nên bảo mình làm như thế, nếu hôm nay mình vì sắc mà làm đều càng dở như vậy, thì ngày sau gặp kẻ khác, nàng cũng dùng mấy lời ni mà đối với phận mình chẳng sai. Cho hay: «*Xe trước đã nghiêng, xe sau phải tránh*»!!

Nghĩ như thế, nên chàng bèn không lòng tưởng đến sự giao tình cùng nàng nữa nhứt định tầm chàng Nguyệt, tỏ nổi niềm sau trước cho chàng nghe, cùng khuyên chàng phải lánh xa nàng, bằng không, có ngày ắt mang hại?!

Dường ấy nên ngán ngẩm cho tình hay chăng.

Bạn thanh-niên ta cũng nên xem gương nầy mà xét mình cho khỏi phải bị những giả-tình đỏ nên và áp chè cùng có khi làm hại đến mình!

Càibè, LÊ VỈNH-THOÀN.
(lai cảo)

(1) Tối độc phụ nhơn tâm 最毒婦人心, lòng đờn bà rất độc. Sao có nhiều ông viết: «Tối phụ độc nhơn tâm» rất kỳ!

T. S.

Đông-Pháp ngân-hàng
(Banque de l'Indochine)

LỜI RAO

Phát giấy lãnh bạc nơi Kho

Trả tiền cho chủ 6 °/ₒ kể từ ngày 25 septembre 1925 thì được **500** quan ngày 25 septembre 1927 thì được **507** quan,

Tiền phát ra đặng **497**fr. **50**

Vậy nên nhà Đông-Pháp ngân-hàng sẽ trả từ các thứ bạc cho đến ngày 6 Novembre mới mảng.

CUỘC RỌI HÌNH (1)

nơi Nam-kỳ Khuyến-học-hội

Ngày thứ-ba 31 Octobre 1922, 9 giờ tối, Hội Patronages Laïques de Cochinchine có lập một cuộc rọi hình, (cinématographe), tại Nam-kỳ Khuyến-học-hội, đường Garros số 34. Các hội-viên Khuyến-học và gia quyến được đến xem.

(1) Chụp ảnh.

ĐÁNG COI!

Tiên-dược-huờn là một thứ thuốc trị đủ các chứng: vang mình sốt mẩy, cảm mạo thương hàng, ho hen, bón, siềng, v. v...

Uống chừng một gói Tiên-dược thì thấy hiệu-nghiệm tức thì.

Mỗi gói giá là	0p.40
12 gói giá là	4 , 00

Dầu Essence de Menthe hiệu Bạch-Thái chế bên Tây mới gởi lại, thứ thiệt tốt.

Giá mỗi ve: 0p.17 — 12 ve: 1p.70

THIÊN-LÝ-NHẢN

Chẳng thuốc nào hay hơn là thuốc Thiên-lý-nhản. Con mắt kéo mây, hay là có cườm, nếu nhỏ chừng hai lần thấy mây tan, cườm lặn.

Mỗi một chai là 0p.30

Có gởi bán cách contre remboursement. Xin viết thơ cho báo-quán Nông-cổ mín-đàm, 82 Pellerin Saigon.

Tên chà gát-dan sở Tạo-tác rao cho ai nấy đặng hay, nếu có ai chỉ cho nó biết vợ nó là Lê-thị-Quê 37 tuổi gốc ở Xóm-thuốc, (Gòvấp) ở tại đâu, thì sẽ thưởng 15 đồng bạc.

Bắc-kỳ lai tín

(Tiếp theo)

Nay như việc lập các Sơ-đẳng học đường, vì nhà-nước cho mở cuộc lạc quyên khắp các nơi, thì chắc có phương chóng thành hiệu. Nhà-nước bằng như không muốn can dự vào việc ấy, thì chỉ giao cho một hội-đồng của nghị-viện cử ra trông nom, nhà-nước chỉ khuyến-miễn các nhà hằng tâm hằng-sản giúp vào, mà tìm các trưởng lệ cho, chắc là công cuộc ắt được viên mãn.

Vậy chúng tôi xin thỉnh cầu như mấy khoản sau nầy:

1. — Xin nhà-nước cho phép mở ra các cuộc lạc quyên khắp các nơi để ấy tiền giúp vào việc lập học-đường;

2. — Xin nhà nước đặt ra lệ thưởng phẩm hàm cho các nhà có công giúp vào các công học-hành giáo-hóa của quốc-dân Việt Nam.

Việc học tiếng Việt-Nam.

Nước nào cũng có một thứ tiếng nói riêng. Tiếng Việt-Nam chúng tôi tuy hãy còn ở trong một cái thời-kỳ non nớt kém-cỏi, song hiện đã thành ra một thứ quốc-ngữ của hai mươi triệu con người tự mấy ngàn năm, nay; mà từ ngày có để viết đến giờ, thì tiếng Việt Nam cũng đã có một cái cơ sở vững-vàng, có thể trở nên là một nền văn-tự của quốc-dân thiết tưởng thật không sao mà bỏ đi được.

Đành rằng tiếng Pháp là một tiếng rất hay, rất quí trong thế-giới mà lại là một tiếng quan-thoại ở nước Việt-Nam chúng tôi. bây giờ, phàm người Việt-Nam muốn thâu-hấp lấy cái Văn-minh Au-tây, muốn chen bước lên cái địa-vị cao-quí, thì tất phải khuynh-hướng về học tiếng Pháp cả; nhưng trong một nước không phải ai cũng thông hiểu tiếng Pháp được hết, trừ ra có một hạng người theo học được đến nơi đến chốn là có thể nói tiếng Pháp xem chữ Pháp được; còn nhứt ban quốc-dân thì thông dụng một thứ tiếng Việt-Nam cả; hiện bây giờ mà đến bao giờ chắc cũng còn thế, thơ tin ở dân gian, từ trát về việc quan cho đến sách xem sách học của phổ-thông các hạng người không thể dùng toàn chữ Pháp mà không dùng đến quốc-ngữ được. Coi thế thì biết tiếng Việt-Nam bao giờ cũng vẫn là thứ tiếng cái dùng của dân Việt-Nam chúng tôi. Ấy thế mà cứ như cái cách học-tập ở các học-đường ngày nay, thì cái khoa Việt-ngữ hầu như không có một chút giá-trị nào cả. Học trò ở các học-đường ra, không những không sõi tiếng Việt-Nam mà lại còn rẻ-rúng tiếng Việt-Nam đi nữa, đều đó thật đáng nên tiếc vô cùng.

Xét ra thì cái nguyên-nhân ấy, thật cũng bởi ở sự giáo-dục mà ra vậy. Phàm muốn biết một thứ ngôn-ngữ văn-tự nào, tất phải có dạy, có học, có để thứ ngôn ngữ văn-tự ấy cũng được một cái địa-vị quan-trọng ở chốn học-đường ở nơi thi cử mới được, nay như các nơi Pháp-việt học-đường mục-đích nguyên là để dạy cả Pháp-ngữ và Việt-ngữ cho đôi đường cũng được tinh-tiến như nhau. Vậy mà cứ thật tình mà xét ra, thì sự dạy và sự học ở các trường ấy quả không có chút chi phù-hạp đến cái mục-đích trên kia cả. Về khoa Pháp ngữ, ở đó sự dạy dỗ thế nào, chúng tôi không dám lạm bàn đến; chúng tôi chỉ xin nói rằng khoa Việt-ngữ ở các trường Pháp-việt thật là ít dạy ít học quá. Trong chương-trình các khoa học trường Pháp-việt, các địa-vị Việt-ngữ đã bé nhỏ mà các ông giáo-sư nhiều ông nguội-lạnh với Việt văn, không có ý chăm cho học-sinh về khoa ấy. Các ông giáo-sư vốn ở các trường Pháp-việt xuất thân nên trừ các ông nào có luyện tập riêng ở ngoài học-đường không kể, còn thì ít ông có thể gọi am hiểu Việt-văn. Đã không am hiểu Việt-văn thì muốn dạy sao được! Gia chi dĩ trong các kỳ thi như thi bằng sơ-học Pháp-việt, bằng thành chung Pháp-việt thì không có bài thi Việt-văn mà hoặc có ra chăng nữa, thì phần hệ-trọng cũng chẳng ra gì, nên ông thầy học trò lại còn ghẻ-lạnh với Việt-văn lắm.

Bởi vậy mà khoa tiếng Việt-nam mới thành ra suy-đồi kém cỏi mãi.

Vì những lẽ đó, chúng tôi xin thỉnh cầu mấy khoản sau nầy:

1. — Phàm các Pháp-việt học-đường phải để cho khoa Việt-ngữ cũng được dự một phần hệ-trọng.

2. — Ban cao-đẳng sư-phạm, xin đặt phụ thêm một ban riêng cho những người có học-thức phổ-thông vào học tập Việt-ngữ tại các thành chung Pháp-việt học-đường.

3. — Phàm thi bằng sơ-học Pháp-việt xin đặt lệ bắt buộc phải có một bài thi Việt-văn, cái hệ-trọng cũng tương-đương với bài thi Pháp-văn.

4. Phàm thi bằng Thành-chung Pháp-việt thì điểm số bài thi Việt-văn cũng tăng số lên *(coefficient)* bằng điểm số bài thi Pháp-văn, cho đôi đàng cũng được có giá-trị bằng nhau mới được.

(Hết) LỘ THƠ.

Lời cảm tạ

Chư qui-vị cử-tri hạt Longxuyên

Cuộc tuyển-cử nghị-viên quản-hạt ngày 29 Octobre nầy, ông Nguyễn-tấn-Dược ra dự-cử quận Sadéc, Longxuyên, Châuđốc, Hà iên và Rạchgiá. Ông Nguyễn-tấn-Dược đã hết lòng tin cậy giao phần trách-nhậm cho ông Hồ-văn-Lang và tôi là Trần-quang-Minh thay mặt tại Longxuyên và quận Chợ mới, lúc chúng tôi đến Longxuyên gặp nhiều đều nguy-hiểm vì có ông Nguyễn-văn-Cư và ông nguyễn-ngọc-Chơn cũng ra dự-cử; ông Cư tánh tình hiền-hậu, còn ông Chơn thì cậy mả-lực đồng tiền, cậy du đãng nhục-mạ người ra dự-cử; tờ lịch trần và quảng-cáo của ông Dược đều bị bôi xé, còn hăm dọa cử-tri đừng bỏ thăm cho ai là người lạ xứ, chúng tôi là người lạ xứ mỗi mỗi đều nhịn cả, chỉ dùng lời hiền hậu đối đải với chư ông, ông Hồ-văn-Lang ở Longxuyên, còn tôi là Trần-quang-Minh ở quận Chợ-mới, lúc bước chơn đến chợ mới, thấy mà khủng khiếp, vì người giúp việc cho ông Chơn toàn là người hùng-dõng, vì kiến rất đông, còn tôi thì một mình cô thế không ai quen biết, có nhiều ông nói qua việc bán thăm ấy là phe cử-tri cũ, mỗi người thấy mặt đều khoe danh khoe tánh, duy có một mình tôi lấy lời hiền hậu lấy công-lý mà bàn, đã không chịu mua thăm, không có chỗ đãi cử tri, cũng không dám dùng đều chi trái phép, chỉ để cho cử-tri thong thả, suy cho tột xét cho cùng ai đủ trí đủ tài, ai tánh tình hiền-hậu thì chư ông tuyển-cử, lời tôi nói ít mà chư ông đã rõ nhiều (phe cử-tri mới). Cuộc tuyển-cử lần nầy tại hạt Longxuyên rất nên kịch-liệt, lâu nay chưa từng thấy, côn-đồ nghều-ngểnh, mã lực đồng tiền, ấy là phần ông Ng.-ngọc-Chơn mỗi mỗi đều mạnh-mẽ. Phe cử-tri mới đều thấy các việc hành-tàn, ngày tuyển-cử bọn côn-đồ lên tại phòng ngủ chỗ ông Hồ-văn-Lang mà hăm dọa ông Hồ-văn-Lang mới là dữ chớ, cho côn-đồ đánh đập tên Hành là người giúp việc cho chúng tôi sưng mặt, mỗi mỗi chúng tôi đều nhẫn nhịn, cuộc tuyển-cử tại Longxuyên lần nầy xem ra như một trận giặc to, ai xem thấy cũng đều ghê-gớm. Nay ông Nguyễn tấn-Dược đắc-cử ấy là nhờ công-lý mà đạp-đổ cường-quyền. Mấy chục lá thăm tại hạt Longxuyên toàn là thăm của chư quí-vị hảo tâm và kiến-thức chẳng vì tiền bạc, chẳng vì chung rượu chén trà, chẳng sợ hậu-thù, chịu nhiều đều cay-đắng, đánh liều thân mà bầu-cử ông Nguyễn-tấn-Dược. thăm nầy là thăm đại-nghĩa đại-ân, thăm nầy chẳng vị tiền, chẳng sợ cường-quyền, thăm nầy toàn là của chư qui-vị cử-tri phe mới, một đống vàng cũng chẳng sánh đặng với mấy chục lá thăm nầy. Phần riêng chúng tôi ngó ngay lên quận Chợ-mới và Longxuyên cảm tạ chư ông, ơn nầy ghi nhớ đời-đời kiếp-kiếp.

Sadec, le 30 Octobre 1922.
HỒ-VĂN-LANG
TRẦN-QUANG-MINH.
Kính tạ.

ĐÂU LÀ BẠN NHIỆT TÂM!!

Nhà in Hồ-văn tại Sadec

IN KỶ VÀ MAU LẮM
BÁN ĐỦ THỨ SÁCH VỞ
Giá rẽ

Tiệm nào bì cũng không kịp vì mua đồ bên Pháp qua lại nhờ ít sở tổn, ít tiền nhà.

Xin đồng-bào chiếu cố giúp giùm

Thậm cảm
Nay kính,
Thay mặt Hồ-văn
Thọc-Mạch của Thời-Báo.

Ai cần việc thuốc men?

Tôi chuyên nghề làm thuốc đã nhiều năm, tại Saigon, ghe phen trị-bịnh bất câu già trẻ, bé lớn, nội ngoại, toàn khoa, cùng bịnh hoa-liễu (tim-la) các chứng. Nay cũng vì chút lòng tê-thế, nên mở một nhà để chữa bịnh, tại Cholon, đường Thủy-binh (Rue des Marins) số 421 (ở sau nhà hát Casino).

Ấy là tôi muốn tiện cho quí vị nào muốn dùng thuốc, để bề hang hỏi. Vã tôi lại biết nói tiếng Annam và Ăn-lê.

Giờ coi mạch: Sớm mai: thì từ 8 giờ chí 11 giờ rưởi. Chiều: từ 3 giờ chí 5 giờ rưởi.

Xem bịnh, giúp cứ việc gỏ cửa. Lại có lập chỗ nuôi bịnh, xin chư quân lưu-ý.

Lương-y, T. MARIADASSOU.
421, rue des Marins, Cholon.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

美利堅大藥房舖在堤岸水兵街門牌二百號

PHARMACIE ĐĂNG-HOC-NHƯ

Marque déposée

Chủ nhơn : DANG-BAN

CHOLON. — 200, RUE DES MARINS. — CHOLON

Bổn hiệu có bán đủ các thứ thuốc bắc chế ra cao, đơn, huờn, táng, cũng có chế nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều dùng cái nhản « Con Ó » làm tin, chư tôn có mua hảy nhìn cái hình « Con Ó » như trên mới khỏi lầm đồ giả mạo, nếu chư tôn muốn mua đi bán lại thì bổn hiệu tính giá rất nhẹ ; hễ chư tôn có cần dùng việc gì thì hảy viết thơ cho bổn hiệu rỏ, đồ gởi Contre-remboursement. Các thứ thuốc rượu của bổn-đường đã có quan lương-y Collet giản-giải chứng rằng đại-bổ và hiệp cách vệ-sanh.

發冷散
PHÁT LẢNH TÁN
(Thuốc bột nóng lạnh)

Thuốc bột nầy trị bịnh nóng lạnh hay làm cử rét, cảm mạo phong sương, bốn mùa tiết khí không thiệt, hoặc nóng nhiều lạnh ít, hay là lạnh nhiều nóng ít vân vân, hể dùng thuốc nầy liền dức bịnh chẳng sai.

Mỗi gói giá là........... 0 p. 10
12 gói giá là............ 1 00

參腎衛生丸
CƯỜNG THẬN BỔ THẬN HUỜN
(Thuốc bổ thận rất hay)

Dám tưởng phàm người đờn ông do nơi sự mạnh yếu nơi thân người mà ra, lúc còn thiếu niên làm công nặng nề, hoặc chơi bời quá độ, tinh thần lao lực, thân thể ốm o gầy mòn, ăn ngủ không yên, chim bao di tinh, dương vật bất cử, chẳng ham dâm dục, ấy là chắc chắng là thận hư mà sanh ra, thì phải dùng thuốc nầy mà bổ thận cho mạnh giỏi thì tinh thần tráng kiện, sống lâu hóa trẻ.

Mỗi hộp một ve giá là.... 1 p. 00
12 ve giá là.............. 10 00

五淋白濁丸
NGỦ LÂM BẠCH TRƯỢC DƯỢC HOÀN
(Thuốc trị bịnh đau lậu)

Thuốc nầy trị bịnh đau lậu, đái gắc, nước đái có mủ, hoặc đục có lộn máu, lậu ké, hoặc bịnh lậu lâu năm không dức hoặc mới đau hoặc đờn bà có huyết bạch vân vân... thì mau dùng thuốc nầy khỏi uống thuốc trừ căng, bịnh nhẹ thì 2, 3 ve thì dức, bịnh nặng thì 5, 6 ve liền mạnh.

Mỗi ve giá là........... 0 p. 50
12 ve giá là............ 5 00

花柳搜毒丸
HUÊ LIỄU SƯU ĐỘC HOÀN
(Thuốc trị bịnh tim la)

Thuốc nầy trị bịnh : Phong thấp đau xương ; bán thân bất toại ; tim la lở lói ; dương mai mọc mục ; đau bịnh hột xoài ; ung thư nhọt ghẻ ; lát voi, lát đồng tiền ; vô danh thủng độc ; huyết khô, huyết độc ; ghẻ độc lầy lụa ; hạch nổi chổ độc và các chứng độc ngoài da, nếu có bịnh như đã nói trên đây thì mau dùng thuốc nầy liền dức bịnh khỏi uống thuốc trừ căng.

Mỗi ve giá là........... 0 p. 50
12 ve giá là............ 5 00

立止痾嘔肚痛
LẬP CHỈ A-ẨU THỔ THỐNG HOÀN
(Thuốc trị bịnh đau bụng)

Tánh thuốc nầy không mát mà không nóng dễ uống, hoặc là đờn ông, đờn bà, con nít có đau bụng gấp, huờn hoặc là đau bụng gió, hoặc đau bụng sên, hoặc là ăn đồ độc nó tích lại, cùng là đàm nhiều nó làm đau bụng thì phải dùng thuốc nầy mà trừ cho tuyệt.

Mỗi ve giá là........... 0 p. 20
12 ve giá là............ 2 00

小兒疳積散
TIỂU-NHI CAM-TÍCH TÁN
(Thuốc bột Cam-tích)

Bịnh Cam-tích rất quan-hệ cho con nít, nếu không biết thuốc hay mà trừ thì con nít thường khi phải đau ốm, con nít hễ bị bịnh Cam-tích thì có sanh trùng lãi, nước da vàng, ốm yếu, bụng nổi gân xanh, hay đau bụng và khóc tối ngày, làm biếng ăn uống thì rõ rằng là bịnh Cam-tích, thì mau dùng thuốc bột Cam-tích nầy mà trừ cho tuyệt, dầu không bịnh mà cho nó uống thì lại bổ ích càng ngày càng mập.

Mỗi ve giá là........... 0 p. 20
12 ve giá là............ 2 00

立止氣痛丸
LẬP CHỈ KHÍ THỐNG HOÀN
(Thuốc trị bịnh tức)

Bịnh tức là bịnh vì bởi hàng trệ tích chứa đồ ăn hơi bế mà ra có khi đau tức kêu trời kêu đất rất thảm làm như điên cuồng, người khi đau khi hết, trọn năm cũng chưa dứt đặng, thật là khó chịu lắm, nếu có bịnh như vậy thì mau dùng thuốc nầy thì liền dứt bịnh tức thì, thật là một phương thuốc trị bịnh tức hay hạng nhứt.

Mỗi ve giá làt........... 0 p. 20
12 ve giá là............. 2 00

紅白痢症丹
HỒNG BẠCH LỢI CHỨNG ĐƠN
(Thuốc trị bịnh kiết)

Thuốc nầy trị bịnh kiết, hoặc kiết máu kiết đàm đỏ đàm trắng, là một bịnh rất độc, rất hại, cho người, có khi phải bỏ mạng, xét cho kỷ thì chẳng lạ chi, nếu biết dùng thuốc nầy thì bá phát bá trúng, dầu bịnh rất ngặt dùng thuốc nầy thì mạnh tức thì.

Mỗi ve giá là............ 0 p. 20
12 ve gia là............. 2 00

參茸衛生酒
SÂM NHUNG VỆ SANH TƯỞU
(Rượu bổ thận)

Thuốc rượu nầy trị các chứng bịnh dương vật cử động yếu, tinh thần suy kém, mệt mỏi, lổ tai lùng bùng, con mắt lờ lệt, đêm ngủ chẳng yên, ăn không ngon, bổ đường kinh cho tốt mau con, đường kinh hoặc trồi, hoặc sục không chừng, huyết hư phát nhức đầu, đờn bà nơi tử cung lạnh hư tinh huyết khô khan, huyết hư, huyết lậu bạch đái hạ, sảng hậu mê mang, bất tỉnh nhơn sự vân, vân... hễ uống rượu nầy thì mạnh giỏi tức thì.

Ve lớn giá là........... 1 p. 00
Ve trung giá là......... 0 60
Ve nhỏ giá là........... 0 30

寬筋跌打酒
PHONG CÂN THIẾT ĐAO TƯỞU
(Rượu trị thương tích)

Thuốc rượu nay hay lạ vô cùng, hoặc là chấp xương, sửa gân hoặc bị thương tích, hoặc treo cao mà té hoặc đánh lộn bị đâm chém hoặc làm nặng nề sanh ra bịnh tức, hoặc sang-hậu còn huyết ứ, hễ dùng thuốc nầy trong uống ngoài thoa rất hay vô cùng.

Ve lớn giá là........... 1 p. 00
Ve trung giá là......... 0 60
Ve nho gia là........... 0 30

補血毛雞酒
BỔ HUYẾT MAO KÊ TƯỞU
(Rượu bổ huyết)

Thuốc rượu nầy công hiệu như thần điều hòa huyết mạch, bơ thận tráng dương, tư nhuận mặt mày, khỏe hòa tỳ vị, bồi khí sung thần, hoặc bởi sắc dục quá độ, mộng mị di tinh, tiếc dâm dê, hoặc hạ nguơn suy nhược, thân kém tinh hàng, cử động yếu ớt, moi gối đau lưng, nếu uống thuốc rượu nầy cho thường chừng nào tốt chừng nấy, sống lâu nhiều con, thật là một phương thuốc rượu linh nghiệm lạ thường rất quí trong đời.

Ve lớn giá là........... 1 p. 00
Ve trung giá là......... 0 60
Ve nho giá là........... 0 30

驅風酒
KHỬ PHONG TƯỞU
(Trị bịnh phong)

Thuốc rượu nầy trị bịnh bá chứng phong rất hay hơn thứ khác và lại bơ huyết khí nữa, như bịnh bại tại chơn yếu đuối, tứ chi mỏi mệt, đi đứng không vững, đau lưng, đau mình, thì trong uống ngoài thoa rất nên thần hiệu, những thuốc kể trên đây, đều là thuốc thượng hạng và cách dùng có chỉ rõ trong toa.

Ve lớn giá là........... 1 p. 00
Ve trung giá là......... 0 60
Ve nho giá là........... 0 30

HOTEL D'ANNAM
NAM-VIỆT KHÁCH-LẦU

Nº 72 à 80, Boulevard Charner — 10, quai Le Myre de Vilers
Đường kinh-lấp, đường Carabelli
và đường mé-sông Le Myre de Vilers — SAIGON

HUỲNH-HUỆ-KÝ, Chủ tiệm

Kính cùng Quí-khách rõ, tôi dọn một tiệm ngủ hiệu là HOTEL d'ANNAM *(Nam-Việt Khách-Lầu)* **phòng rộng mát và sạch sẽ lắm cũng có dọn phòng ở từng dưới đất được cận tiện cho Quí-khách, xin Quí-khách thừa dịp đi Saigon đến tiệm tôi mà nghỉ lấy làm thông thả lắm.**

Lại tôi mới mở thêm một giải phòng ngánh rất mát mẻ tại đường mé-sông Le Myre de Vilers, lối trước ga xe lửa nhỏ, nhà số 10, Saigon.

HUỲNH-HUỆ-KÝ, Cẩn khải.

THUẬN-HÒA
Số nhà 29 và 31 Đường CATINAT

Hãng buôn bán đồ nhập cảng và xuất cảng vốn một triệu quan

HỠI NGƯỜI ANNAM ! Hãy ráng mà duy trì giùm cái hãng lớn của đồng-bang mới lập trước hết.

Rượu Sâm-banh hiệu ROSELLY.
Rượu Mousseux — ANNAM.
Rượu Cognac — 7 NGOI SAO
Rượu Rhum — STELANE
Rượu Appéritif — STICK.

Xe máy hiệu J. B. LOUVET, hiệu xe nầy ăn độ trong cuộc đua chạy vòng cùng nước Pháp.

ÔNG CH. NG.-PHÚ-KHAI
LÀM ADMINISTRATEUR DÉLÉGUÉ.
Một mình hãng nầy làm Đại-lý cho toàn cõi Đông-Pháp các món hàng hóa sau nầy :

Xe hơi hiệu Langsa
PHILOS

Hiệu nầy trong cuộc chiến tranh ra dùng bực nhứt.
Giường sắt, giường đồng có mùng bán riêng cho các hạng giường nầy.
Thuốc điếu ICEDERG, MAGYAR, KASBAB MARYLAND.
Màu sơn lán hiệu COLORIN — Màu sơn dùng dưới nước hiệu NAPDIN.

BÁN SỈ — BÁN LẺ
Mua trả tiền hay là trả bằng giấy quốc-trái cũng đặng.

Giấy-hạ đờn-bà Annam dùng.
Dầu thơm hiệu DULCI — Giầy đờn ông.
Đồ trà cho người Annam dùng.
Dầu Menthe và Menthol hiệu THUẬN-HÒA.
Thuốc men để dùng đem theo rong lúc hành trình.
Tổng nhỏ và đồ nhựt dụng bằng Aluminium.

Tại nhà ông J. Brunel môn bài 166 bis ở đường Paul-Blanchy Saigon.

Có bán « **Máy tay xay gạo trắng và gạo lức** » giá từ 40 tới 100 đồng.

Hiệu « **Signal Voleur** »

Có thể để được sau kiến cửa lớn hay là cửa sổ.

Nếu mua contre remboursement thì phải phụ thêm 2 đồng tiền gởi.

Quan Lương-y BUFFON

ở đường Pellerin, số 115, SAIGON là một danh y, châu thành Saigon và Lục tỉnh ai cũng đều rõ. Biết nói tiếng annam như người annam. Chiêu hiền đải sĩ, sốt sắng với thân-chủ chưa nhiều bịnh đại tài xin rước một lầu rồi sẽ biết.

CHƯ VỊ Ở XA

Xin hãy viết thơ ngay, bằng chữ quốc-ngữ mà mua rượu SÂM-BANH (Champagne) thượng-hạng ở thành Reims, Pháp-quốc.

Có trử tại hãng.

OPTORG Công-ty
Đường Mac-Mahon, số 25-27. — SAIGON

Là người thay mặt cho G. H. MUMM và Công-ty nội Đông-Pháp và Văn-Nam.

Hiệu **CORDON ROUGE** (Très secs) — **CORDON VERT** (Demi secs)
GOUT AMÉRICAIN (Extra dry) — **CARTE BLANCHE** (Doux)
Thùng 12 ve hay là 24 ve nhỏ.

Rượu **COGNAC JAS HENNESSY**
Dầu thơm và phấn hiệu
COTY

Chư vị ở xa hảy gởi thơ ngay cho hãng mà mua thử dễ lắm dễ lắm.

Trăm năm không phai
TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG
NGUYỄN ĐỨC-NHUẬN
Số 73, Boulevard de la Somme Saigon.
(ngang gare xe lửa giữa chợ-cũ)
SAIGON

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng cấp đầu xảo Hanội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rỏ thước tất giá cả vài cắt nghĩa phân minh.

VẼ KHÉO, GIÁ VỪA

天喜堂老婢調經丸

Thuốc Điều-kinh
Của hiệu THIÊN-HỶ-ĐƯỜNG
Quảng Đông

Phương thuốc nầy là của một người Vú ở trong phủ Thân-vương kinh-đô truyền lại, thuốc tốt chế đúng, chuyên trị các chứng về đờn-bà như thần thể yếu đuối, kinh-kỳ trồi sụt, uống nó rất kiến-hiệu như thần, thiệt là một phương thuốc thánh về phụ-khoa, một thứ linh-đơn để chủng-tử vậy.

Bổn-hiệu làm tổng-đại-lý, có gởi bán khắp các tiệm bào-chế các hạt. Bổn-hiệu xưa nay, có trữ bán *Quế-Thanh Quế-Qui, Quế-Quảng,* và *Yến. hội-an Dầu-Phong Trầm-Hương* vân vân, hơn mười năm nay, giá bán rất nới.

Chư-tôn quang-cố, hoặc tới mua, hoặc gởi thơ, bổn-hiệu xin hoan-nghinh hết

Tổng-đại lý và Phát-hành.
NGHĨA-THUẬN-HIỆU
Số nhà 278, đường Thủy-binh Cholon.

" Rất đẹp "

Kính cùng chư quí vị trong lục-châu đặng hay. Tiệm tôi ở tại đường d'Ormay môn bài số 65 Saigon. Có đủ các thứ nón thiệt tốt. Như là nón nỉ bìa lớn, bìa nhỏ đủ kiểu và đủ các thứ màu, và cũng có bán nón Casque nhiều thứ kiểu coi rất đẹp. Mỗi kỳ tàu ở bên Tây lại. thì tôi đều có đặng nhiều thứ nón kiểu mới, gởi lại luôn luôn.

NGUYỄN-VĂN.MIT
Chapellerie
Nº 65 rue d'Ormay. — Saigon.

THI-THƠ
Tiệm thợ Bạc
NGUYỄN-VĂN-ĐẠO
Bijoutier ancienne Maison de NGUYỄN-VĂN-GIÁO
13, rue Schrœder, Saigon

Kính cáo cho quí ông, quí bà đặng rõ, Nguyên tiệm nầy ngày trước là tiệm của Nguyễn-văn-Giáo, đã mảng phần rồi. Nay cha là Nguyễn-văn-Đạo cũng làm đồ nữ trang theo kiểu kim-thời, những là : trâm, chuyền, kiền, chuỗi, bông tai, nút áo, vàng dôi, kiền cẩn, neo bộng, neo đặt, đồng chiếc vân vân. Đủ thứ theo kim thời, cũng như ngày trước vậy. Xin quí ông quí bà, muốn dùng món chi ; xin vời gót đến tiệm tôi, hay là viết thơ mà gởi cho bổn hiệu, thì tôi cũng hết lòng theo ý quí ông, quí bà dùng món chi thì tôi cũng hết lòng cẩn thận mà gởi đến cho quí ông, quí bà dùng.

Kính cáo NGUYỄN-VĂN-ĐẠO
Bijoutier, 13, rue Schrœder, SAIGON.

DENTIFRICES
THUỐC ĐÁNH RĂNG
THUỐC NƯỚC, THUỐC SẾT, THUỐC BỘT HAY LÀ XÀ-BONG CỦA CÁC CHA

BÉNÉDICTINS DE SOULAC
ĐẤU XẢO TẠI PARIS NĂM 1900 ĐƯỢC BẰNG CẤP TRẬT PHẨM

Thuốc nầy chánh là thuốc người Langsa bào-chế, tốt hơn các thứ thuốc đánh răng dùng thuở nay

Thuốc đánh răng thượng-hạng nầy, làm cho răng sạch-sẽ mà trắng trong, diệt cả loại vi-trùng, sâu răng. khỏi bị siết ăn, dưỡng nớu và miệng được tinh-khiết luôn. Mùi thơm bát-ngát. Thuốc nước nầy các vị ghiền nên dùng mà súng miệng.

Thứ thuốc sết và xà-bông đựng trong ống thiết nên dùng lắm.

Cả và Đại-Pháp, cả và toàn-cầu, chẳng có thuốc đánh răng nào qui hơn và rẻ hơn thuốc nầy.

LỜI RAO CHÍ YẾU

Chư tôn vẫn biết rằng nước súc miệng, Thuốc đánh răng và xà-bông hiệu **BÉNÉDICTINS DE SOULAC** nầy là một thứ thuốc vệ-sanh nhứt hạng ; trải mấy năm danh tiếng đã vang lừng trong hoàng-võ.

Hễ chư tôn dùng nó cho được thường mỗi ngày thì chư tôn khỏi lo nhức răng đau đớn chi cả.

Con người ta ở đời có chi quí cho bằng hàm răng của mình được bền chắc mà ăn uống cho đủ mùi.

Mà muốn cho răng được bền chặc thì có thứ thuốc dưỡng răng nào cho bằng thứ thuốc hiệu BÉNÉDICTINS DE SOULAC nầy.

TÂN-TÂN-HIỆP-THÀNH
Ở TẠI ĐƯỜNG VIÉNOT, SỐ 40, NGANG CHỢ SAIGON MỚI

Nhãn hiệu có cầu chứng tại Tòa — **HUỲNH-VĂN-NHUNG, kế nghiệp,** — Marque déposée

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiêm thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ô ăn trầu có chưn bằng đồng si ni-kên (Nickel) qui-khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thơ thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức (Contre remboursement) nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHUNG, cẩn bạch.

Casino de Saigon

Nhà hát bóng Casino đứng bực nhứt trong cõi Đông-Pháp mỗi tuần thay nhiều lớp lạ thường, đã hay lại vui vẻ, hình Pathéfrères gởi lại.

Ông Léopold đã lập nhà hát tại Saigon 25 năm công cáng, thảy thảy đều rõ chẳng công người, máy không rung hình chói tốt tươi xem tới măng mà không mỏi mắt ; Xin qui-khách thừa khi rộng mát đến xem chơi tiêu khiển rất vui lòng, nhiều tích hay đẹp dạ quí-ông, bà, mầu nhiệm xưa nay chưa từng thấy. Mỗi tuần sẽ hát hai épisodes rất hay, tuồng L'écumeur du Sud en 12 épisodes và Parisette en 12 épisodes.

Đổi bản bữa thứ năm tới chúa nhựt bữa thứ hai tới thứ tư, và bữa thứ năm hát 5 giờ rưởi chiều film bữa thứ tư, và một rạp nữa ở Đa-kao

---

NGƯỜI SĂN BẮN
NHƯ MUỐN BẮN CHO CHẮC CHẮN, BẮN XA VÀ CON THỊT PHẢI CHẾT LIỀN THÌ HÃY ĐẾN HÃNG
ông L. CAFFORT
ĐƯỜNG CATINAT
MÀ MUA SÚNG ĐỦ HIỆU KIỂU DƯƠNG THỜI Ở THÀNH
SAINT-ÉTIENNE
GỞI LẠI CÓ HƠN 1000 CÂY TRONG KHO

Tiệm bán đồ nữ-trang
HIỆU HAM-HANH
Số 14 đường Testard Cholon

Tại tiệm tôi có bán đồ nữ trang, đủ kiểu đủ cách tiện dụng theo lối kim thời như là : Kiểu chạm, vàng vòng, chuỗi hột, hoa tai, dây chiềng, cà-rá, neo, xuyến và mé-đay-don nhiều cách khéo lạ vô cùng.

Có thợ khéo ở sẵn trong tiệm, ai muốn đặt kiểu nào, thì thợ làm đã mau mà lại khéo; cũng có bán hàng Tàu, hàng Bắc và xuyến lảnh, nhiễu, vân, nhe, rẻ và tốt thượng hạng.

Kính xin mấy bà mấy cô rộng lòng chiếu cố, tôi rất thâm cảm thạnh tình.

Đỗ-văn-Tị cẩn khải.

THỢ XẢO-THỦ

TRAN-VAN-MACH 陳文脉 SAIGON

Bổn-hiệu có khắc con dấu huê-mỷ theo kiêm hởi, bán nón đủ kiểu, cặp da, làm đủ kiểu dateurs, folioteurs numeroteurs, bản đồng và cẩm-thạch. Sửa máy may và nhiều việc khác. Kính mời qui vị đến đường Catinat số 5, tôi hoan-nghinh và cám ơn.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. Chủ kho Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

Thiên-Hòa-Đường Đại Dược-Phòng

Ở Chợ-lớn đường Thủy-Binh số 208 — CHOLON

Thường nghe, xưa nay hễ có chứng bịnh nào thì có thứ thuốc nầy; tùy bề bịnh mà dùng trúng thuốc, thì bịnh phải lành, ấy nên kẻ bịnh phải biết tìm thuốc tốt mua dùng, thì mới khỏi đều thiệt hại. Bổn đường bởi rõ biết cái đều quan-hệ đó, nên cố-ý chế ra các thứ Cao-đơn huờn tán rất hiệu nghiệm để cho thiên hạ tiện dùng. Rải khắp lục-tỉnh các nơi cũng đã nhiều năm, người nào hễ dùng đèn thuốc của bổn đường thì đều cho là linh nghiệm như thần, bá phát bá trúng, bổn đường chủ-nhơn là y-học sĩ *Diệc-hoài-Đông*, vì muốn cho gần xa đều dùng đặng thuốc của bổn-đường, nên mới in ra một quyển-sách Quốc-âm kêu là « Thụ thế bửu thuyền ». Trong sách ấy có chỉ rõ nhiều chứng bịnh và mỗi chứng bịnh phải dùng thuốc nào mà trị, có bịnh coi kỹ sách ấy và so sánh với bịnh mình, thì tức nhiên biết phải dùng thứ thuốc nào mà trị mua liền về uống thì thấy công hiệu tức thì, khỏi lo đều phạm thuốc. Ấy có phải hơn đem đèn cho thầy coi, lấy kẻ bịnh mà làm đồ nhắm, rồi định chứng mập-mờ chăng? Chư tôn có dùng thuốc của bổn đường xin nhìn kỹ cái nhãn hiệu con nai, đã có cầu chứng nơi toà thương-mãi Saigon.

Như lục châu qui khách muốn dùng thuốc của bổn đường, xin viết thơ chỉ rõ tên mỗi thứ thuốc và gởi ngay cho bổn hiệu: chỗ ở và số nhà coi theo trên đây mà đề thì chẳng hề thơ lạc.

Xin qui khách đề tên, tước phận, chỗ ở rõ ràng và tên nhà giây thép đặng gởi contre Remboursement cho dễ (lãnh hóa giao ngân).

Chư Quân muốn bổ thân-thể chăng? Xin uống thứ thứ thuốc bổ của tiệm Thiên-Hòa-Đường;

1° (Hải cẩu thận tráng dương chưởng tử Hoàn) Thuốc nầy chuyên trị những người đàn ông, sắc-dục quá độ, thận hư tinh hàng, dương vật không cử-động, hay là không đặng sung túc làm cho khi giao-cấu không được thú-vị. Như uống đặng thường thứ thuốc nầy, thì dặn cường-tì khai vị, bổ khí ích huyết, cố tinh ninh thần, chẳng những chưởng tử mà thôi, lại làm cho được sống lâu sức khoẻ là khác.

2° (Điều tinh bổ thận Hoàn) Thuốc nầy thống trị đờn ông tiên-thiên bất túc, hậu-thiên thất dưỡng, thận hư tinh-hi, hoặc thiếu-niên sắc-dục, bịnh-hậu công-phát quá độ, sanh ra mộng-tinh duy-tinh các chứng.

3° (Sâm nhung vệ sanh Hoàn) Thuốc nầy trị tinh thần bất túc, khí huyết hư nhược, ăn uống không ngon gân cốt yếu-ớt uống thường thuốc nầy thì thân-thể kiện-cường, bá bịnh chẳng hề xâm-nhiễm, thật là cái hạnh-phúc của đời người.

4° (Sâm nhung ninh thận Hoàn) Thuốc nầy thông trị ưu lự quá độ, lao thương tâm huyết ngủ không an giấc, tinh thần mỏi mệt, ăn uống bỏ-liều, các chứng.

Còn nhiều thứ thuốc hoàn bổ khí huyết và trị bịnh đau để cho đờn-ông hay là đờn-bà uống không thể kể hết vào đây đặng. Vậy xin lục-châu qui khách muốn rõ tường-tận, xin xem cuốn sách thuốc của bổn đường thì rõ.

Chợlớn, THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG
chủ-nhơn: Y-học-sĩ DIỆC-HOÀI-ĐÔNG *cẩn-khải.*
Đường Marins số 208.

西貢廣昌利傢私舖

DƯƠNG-DIEN

MARCHAND DE MEUBLES
100-114 Rue Catinat
SAIGON

XIN CÁC PHÚ-ÔNG CHÚ-Ý!

Làm người ở đời lấy chi làm sự nghiệp? Như muốn có sự nghiệp, trước hết phải sắm đồ-đạt thập vật trong nhà. Bởi vậy, sẵn cửa hàng của chúng tôi có đủ cho chư qui-vị mua dùng, trước xem chơi cho toại chí, sau để dành làm đồ kỷ-niệm cho cháu con những là. Giường tây bằng sắt, bằng thao và đồng đỏ, ghế ngồi mặt mây hiệu « Thonet » thiệt, đủ thứ kiểu. Nệm, mùng, gối, lá-phủ sẵn sàn, kiếng soi *(glaces)* tủ đứng bàn, mặt cây và mặt đá cẩm-thạch, lớn nhỏ; còn những bàn ghế theo kiểu kiểm thời (salon) toàn là cây danh mộc cả.

Tiệm tôi bán giá rẻ hơn các nơi, vì tôi có người thay mặt lựa hàng bên các xứ (Thái-tây) chở lại.

Xin qui-ông, qui-bà thừa dịp rảnh đến tiệm xem qua thì ắt vui khoái! Tiệm tôi lập ra ở Nam-kỳ có hơn mấy chục năm rồi, ai ai cũng đều tin cậy.

Cóa qui-ông, qui-bà muốn đặt đồ-đạt theo ý mình thì chúng tôi xin sẽ làm y theo kiểu, vì bổn-hiệu có xưởng trại lớn.

Xin chư qui-vị ghi lòng, tới xem qua một phen đã rõ.

DƯƠNG-ĐIỀN

QUẢNG-TÍN-KÝ

ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

Rue de Canton N° 60 — Cholon

CÁO BẠCH

Bổn hiệu Quảng-Đức-Tế lập tại tỉnh Quảng-Đông (Trung-Huê) đã lâu đời, chuyên ròng các thứ thuốc cao, đơn, hoàn, tán, dược thủy, dược dầu thiệt là thượng hạng, khắp nơi xa gần đều biết danh.

Bổn hiệu có dùng cái nhãn (Tôn-Cường-Nhơn) làm tin. Chư qui vị có mua thuốc của bổn hiệu, thì phải nói cho đặng cái hiệu của bổn đường (Quảng-Đức-Tế) thì sẽ đặng thuốc tốt.

Nay, sang qua Nam-Việt lập thêm một tiệm ngành tại Cholon, hiệu Quảng-Tín-Ký ở đường Canton, số 60 trữ và bán lẽ đủ các thứ thuốc cao, đơn, huờn, tán, Dược thủy, Dược dầu và có gởi bán các nơi tiệm thuốc ở Lục-tỉnh. Cúi xin chư qui vị ở xa muốn dùng thuốc của tiệm tôi, xin chịu khó viết thơ cho tiệm tôi sẵn lòng gởi thuốc lập tức chẳng sai, gởi cách Contre-Remboursement (nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lãnh thuốc).

Như chư qui vị muốn xin Catalogue của Bổn-hiệu, xin hãy gởi thơ, Bổn-hiệu sáng lòng gởi liền.

BẮC KHẤU LỘC NHUNG TÁN

Chủ trị các chứng bồi bổ trong thân rất hay

Bồi bổ ngươn dương, tráng kiện tinh thần, điều hòa khí huyết, gân cốt giẻo dai, tấm bồ châu thân hóa nên mạnh mẽ lạ thường, người già cả tuổi cao, dùng đến thì phải lão huờn đồng (nghĩa là già trở nên trẻ) đờn ông con trai thì bồi ngươn dương tinh khí mau con, đờn bà con gái thì bồi bổ phần âm kinh yêm ấm đơn điều sanh hóa khí huyết tư nhuận da thịt phi mỹ dung nhan, như chưa con dùng đến chắc mau con.

GIÁ TIỀN

Mỗi 1 ve 5 chỉ. 3p.00 — Mỗi 1 lượng.. 6p.00

Cách dùng có chỉ rõ trong toa.

VẠN ỨNG ĐỨC TẾ DẦU

(Dầu bá chứng)

Dầu nầy chũ trị hốn mùa cảm mạo nghẹt mũi, nhứt đầu tay chơn bãi hoải, trúng thử, trúng hàng, cảm nhầm khí độc, trạo trực đau bụng, ăn uống không tiêu, sinh bụng ơ chua, đàm lên chận nghẹn, bất tỉnh nhơn sự, ho hen khò khè, hơi thở không đặng thông, đờn bà nằm bếp xây xẩm mày mặt, con nít kinh phong hay ọc sữa đi tàu dại sóng.

Dầu nầy trị bịnh đau bụng thường mà fa hiệu nghiệm như thần.

GIÁ TIỀN

Mỗi 1 ve..... 0p.25 — Mỗi hộp 12 ve. 2p.50

Cách dùng có chỉ rõ trong toa.

Nước mắm LIÊN-THÀNH

Chế tạo đúng theo luật Nhà-nước, đủ mùi ngon đủ chất bổ dưỡng, không thứ nào bì kiệp.
có trữ bán tại các Đại-lý ở các tỉnh: Nam-kỳ, Trung-kỳ Bắc-kỳ, Cao-man, Lèo.

HÃNG LIÊN-THÀNH

Lập từ năm 1906 — Vốn 188.500$00

Mối cái tại Quai de la Marne, Saigon

VẢI-LƯỚI MAY MÙNG

Của người annam mới chế đã vừa tốt lại vừa rẻ. Có đủ thứ màu.
(Tulle pour moustiquaire en toutes nuances. Prix très modéré).
Cũng bán: Bàn ghế bằng mây
Ta-bi thang-lầu.

Chiếu bằng lát đươn hai mặt rất là huê mỹ của người Bắc-kỳ chế tạo có một minh hiệu:

«AUX PATRIOTES»

96 Rue Lamothe de Carrier 96 — Baclieu

Có trữ để bán *Sĩ* và bán *Lẻ* mà thôi
Hàng gởi contre remboursement.
Mau viết thơ mà thương nghị.
Nota: Vải lưới may mùng bề khổ 0,m80 bề giài 20 hay là 21m mỗi một xấp giá 4 p 40.
Rẻ quá.
(Tiền gởi người mua chịu)

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

ĐƯỜNG LURO MÔN BÀI 99 VÀ 101
ĐẤT-HỘ SAIGON
TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu qui khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai bánh, xe kiếng, xe kéo xe bò; cũng có đóng thùng xe hơi theo kiểu kiểm thời, sơn xe thiệt khéo, làm nệm, muối xe đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn: có bán đèn xe đủ kiểu, bán xe cao-su bằng cây giá tị bên tây chở lại, cao-su đặt đồ thay trong bánh, kiến đèn tây, đồ bắt kể xe độc chiếc và xe song mã bằng da tây may rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chuông đạp hai tiếng, bánh đồ thấp đèn khi đã theo xe. Sơn xe và sửa xe.

Cái mới qui khách có đặp đến Đất-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi cũng cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi đa thiếu mua giúp làm ngôi thì tôi rất cám ơn ha cả.

Còn chư qui khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cũng giá cả thì tôi sẵn lòng hồi đáp.

BERGOUGNAN "CORD"

Một cái tin lành cho các ông có sắm xe hơi.

Hãng L. DESMARQUOY mới tiếp được vỏ xe mới Pneus Câblés à tringles xin bán cho chư tôn giá rẻ hơn các nơi khác.

Chúng tôi xin hứa cho huê-hồng cho những bạn hàng mới Giá hạ 20 % cho những người mua vỏ xe Pneus "*sculptés*" à talons.

Xin đến xem tại hãng L. DESMARQUOY & Cie ở đường B. Charner môn bài 114 Saigon.

O. M. IBRAHIM & Cie

44, đường Catinat, 44 — SAIGON

TIỆM BÁN HỘT XOÀN

Đồ vàng, ngọc xoàn nước tốt, đồ để tiếng nhau, kiểu đẹp, giá nhẹ. Xin kính mời chư qui-vị đến xem, ắt đặng toại lòng.

O. M. IBRAHIM et Cie.

Phấn và nước súc miệng hiệu SOULAC là thượng-hạng, ta hãy mua dùng. Nầy cho đặng hiệu nầy là thứ thiệt tốt.

NHÀ NGỦ

Nam-đồng-Hương

Chợ mới Saigon

Nhà ngủ Nam-đồng-Hương ngày trước của Công-ti, nên tôi không trọn quyền mà sắp đặt cho đặng tử tế.

Ngày nay tôi đã làm chủ, nên phỏng theo chỉnh đốn lại rộng rãi, dọn dẹp sạch sẽ và cách sắp đặt mỗi mỗi đều cải cựu hoán tân.

Tôi xin thành tâm chí kỉnh, mời quí ông quí bà nhân dịp đi Saigon ghé nghỉ một phen thì rõ.

PHẠM BỈNH TÁNH kính đốn

Nam-hông-Phát

KHÁCH LẦU

N° 104 et 106 Boulevard Bonnard
ngang gare xe lửa nhỏ
Saigon, Cholon, Govap, gần chợ mới.

Có bán rượu tây, cho mướn phòng ngủ, có may y phục Annam và Langsa cũng có bán hàng, lụa, vải, vân vân . .

NAM-HỒNG-PHÁT

TIỆM

Trương-văn-Hanh

SADEC

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lãnh thấp mướn đèn khí đá (cabure) tế, kỳ-yên, tân-gia, hạ-thọ.

Khăn đen bằng nhiễu tây tốt thượng hạng; bán mớ và bán lẻ, vỏ ruột xe máy hiệu Michelin.

Qui khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gởi thơ cho tôi, tôi sẵn lòng lo kỷ lưỡng gởi contre-remboursement (nghĩa là đóng bạc tại nhà thơ mà lãnh đồ).

Hoặc muốn biết giá đồ, trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc ngữ (Prix courant).

TRƯƠNG-VĂN-HANH
Cẩn bạch.

Maison Anphong

Bijouterie, Soierie de chine, du Tonkin, Cochinchine, Cao-lanh

Hiệu tiệm An-Phong ở tại chợ Ca-lãnh, có bán đủ đồ Nữ-trang theo kiểu kim thời. Chuyên nhuộm hàng đen, đặng chư Qui khách ở Lục-châu khen ngợi. Mục đích của bổn-hiệu lấy sự thật-thà cẩn-thận. Quí khách ở xa gởi thơ đến, cũng như đích-thân đến tại bổn hiệu vậy, hoá-vật kể sơ-lược như sau đây:

Đu các thứ hàng tơ lụa tào, như là Lãnh, Nhiễn, vân, xuyến, minh đoạn, minh-trừu, cẩm châu, Lục-soạn, cũng-xá, hàng trắng. Các thứ hàng màu nhuộm đen, bổn-hiệu nhuộm đen thật thâm, điệu nước láng, vì có thợ nhuộm khéo, và tại xứ có nhiều chàm tốt, nên hàng đen của bổn-hiệu chắc-chắn không phai trồ.

Bổn-hiệu có bán hàng Bắc tại Hà-nội; Lương, the, bàng, Quế, vân, Lược lụa, v. v. và hàng vườn tại chợ Thủ.

Qui khách muốn mua vật chi, xin gởi thơ ngay thì bổn hiệu gởi lại kỹ-lưỡng chắc vừa lòng. Như qui khách muốn mua nhiều mà bán lại, bổn-hiệu tính giá nhẹ, muốn hỏi giá trước cũng trả lời liền.

Hàng gởi contre Remboursement.

An-phong, Chủ-nhơn;
NGUYỄN XUÂN-TRƯỚC
Cẩn-bạch.

TRƯƠNG-VĂN-BỀN

Hỡi người trồng thuốc! Hãy hỏi mua các thứ bánh dầu đậu-phộng, bánh dầu hột-bông, bánh dầu hột gòn, bánh dầu hột đu-đủ của ông Hội-đồng ở đường Cambodge số 40, tại Cholon, sẽ đặng toại lòng vì đồ tốt mà giá rẻ. Cách mua bán lại ngay thật. Xin lưu-ý

TIỆM MAY VÀ ĐÓNG GIÀY

của người Annam lập, chủ tiệm

LÊ-VĂN-BỀN, kế nghiệp cho nhà Phú-Toàn

Ở đường Amiral Courbet, số nhà 17 và 19, Saigon

NƯỚC HOI KHỬ ĐỘC

" Crésyl Quentin "

CÓ CÁC SỞ NHÀ NƯỚC CÔNG NHẬN

Nay có nước hôi của Hội HỒNG-THẬP-TRỢ ở kinh đô thành nước Lang-sa gởi lại, để khử các thứ vi trùng rất hay, không thứ nào bì kịp.

Chư vị muốn mua SĨ về bán lại, xin giời gót đến bổn-hiệu mà bàn tính giá cả, ắt đặng toại lòng; vì tại Saigon có một hãng nầy trữ nước hôi hiệu «Quentin» ấy. Và thay mặt cho toàn cõi Đông-pháp.

COMPTOIR D'EXTRÊME-ORIENT.
POINSARD ET VEYRET.
Boulevard Charner. — Saigon.

Tiểu-thuyết

Hiếu nghĩa vẹn hai

(Luân-lý Tiểu-thuyết)

(Tiếp theo)

Còn nhà thì xích-xát không ai thèm mua. Đoạn chàng liền thẳng ra mả mà từ-giả song-thân. Khi ra đến nơi, chẳng thấy chi khác hơn là hai gò đất lạnh tanh, giây leo cỏ mọc, ra màu thảm-đạm nửa úa nửa vàng. Thấy vậy, chàng ngùi ngùi nhớ cội thung-huyên, bát-ngát chạnh niềm sanh-dục, liền cúi đầu làm lễ song-thân, cầu chúc hương hồn tế độ. Vái vừa rồi chàng liền gật đầu bên cạnh, lả chả đôi hàng mà tỏ nỗi nguồn cơn cùng hai nắm đất. Thoạt đâu ngọn gió hắt-hiu thổi đến khiến cho chàng mặt mày chán-váng như dại ngây mê mụi, tinh-thần khốn-huyện, bãi-hoải tay chơn, ngáp vẫn ngáp dài, lưởng thần hiệp nhản, vục ngã đầu xuống mả tách dậm nam-kha.

Và chàng thấy ở chung trong nhà, mẹ cha hì lạc ra vào; ông thân ngồi trước ghế, nghiêm nét mặt kêu chàng lại mà nói rằng: Con ôi! Đời nầy là đời cạnh-tranh danh-dự, giành giựt lợi-quyền, nhưng người mà thiếu tài kém được thì chẳng mong làm việc gì đặng cả, ấy nên con phải rán lo bươn-bả học hành, chữ nghĩa cho rành hoặc công-thương kỹ-nghệ cho thông, nghề nào phải có một nghề mới đặng, chớ người mà chẳng có phương-châm nghiệp-nghệ nào đặng làm ăn tưởng người ấy chẳng khác khúc cây tròn để cho chúng lăn qua đầy lại, hết sức rồi họ còn khinh-khi bỉ-bạc cũng phải chịu chớ dám đối nại đều chi, vậy chẳng là nhục nhả-cho tông-môn lắm! Vậy nên con, nếu muốn đền ơn trả thảo, mong đoạt chữ công-danh với đời, cho rỡ-ràng thân phận, khỏi hổ đứng nam-nhi thời con khá gia-tâm mà nghĩ làm sao!

Con ôi! Nghĩ làm sao cho hai nắm đất của cha mẹ con đây, người vì con mà chẳng nở để cho trâu dẫm bò leo, được như vậy mới phải lòng con hiếu thảo vậy.

À! Còn lời nầy cha dặn con khá nhớ: con có phiêu-lưu xứ khác mà học hành phương chi, may làm nên được danh-giá gì cũng phải để lòng nhớ xứ sở quê-hương ngọn rau tấc đất; lại một điều tối-trọng nầy, là con chớ quên giống da vàng, hoặc thấy kẻ nghèo hèn mà khinh-khi ghét-lạnh. Người như vậy, dầu quyền cao tước trọng cho mấy đi nửa cũng không ai màng tới cả, người coi cũng chẳng khác nào Đào-khuyển quả-kê, như cá thôi-lòi xoi đầu nầy đầu kia cho bầy vậy thôi, chớ chẳng ích gì cho ai cả. Mà rồi ngày thác xuống cũng chẳng nằm khỏi đất Việt-Nam, chừng ấy mới bị ma da vàng nó nhiết mình là đồ phi-nghĩa.

Ấy vậy, mấy lời cha dặn con khá ghi lòng cho lắm, dẫu ngày sau mà con có chiếm được vào cái địa-vị cao sang, thế mấy đi nữa, cũng để lòng thương kẻ một dòng, binh giựt nhau; chớ con nghĩ lại coi, Annam mình thì còn thiệt thà lắm, tuy là sự hành-động coi nôn-nao chộn-rộn mặc dầu, chớ kẻ kia gỏ đầu, người nọ đá đít cũng chịu chớ không làm gì ai được.

Ông thời dặn chuyện nầy chuyện nọ, chàng thời cúi đầu dạ dạ xin vâng. Thoạt ông lại kêu một tiếng lớn: Con! con!... con!!! chạy ra khỏi kéo nó phá hàng rào sập hết kìa kìa, Vinh-Kiệt vội-vả chạy ra, chẳng ngờ vừa ra con bò nó lại xốc tới, làm cho chàng hoản-hốt la lớn lên, tẻ ra mở mắt mới hay là giấc mộng nam-kha, mồ-hôi ướt áo, ngực nhảy đồm-độp, hơi thở hào-hển, kế nghe có tiếng lóc-cóc len-ken bên tai, liền day lại thì thấy một bầy bò, con đeo mỏ, con mang chuông, còn mấy đứa mục-đồng thì hự-hẹ dưới triền chưởi thề chưởi thốt, chóp-chài xơ-xải, quần áo tả-tơi, mình mẩy mặt mày gin bùn lem-luốt. Lúc bấy giờ, chàng ngó lên, thấy ác vàng đã chồi bước cao thăng, gió phưỡng-phất đưa hơi nồng-nực. Chàng bèn chiêm nghiệm điềm chiêm-bao mới thấy mà nghĩ rằng: nếu vậy cha tôi mách đường tương-lai hậu-vận của tôi phải rảo bước giang-hồ thì ngày sau mới thành-thân đặng. Mà cũng may, lúc nầy đây có anh Ngọc-Mỹ là bạn học rất qui-báu kia, ra tay giúp đỡ. Thật là một dịp may cho tôi lắm; nếu bỏ qua thì uổng cho cơ hội nầy, mà bây giờ đây biết đi xe hay là đi bộ, bạc thì có sáu đồng mấy mà thôi, nếu đi xe xuống đó may gặp anh Ngọc-Mỹ chẳng nói làm chi, rủi chẳng gặp tiền đâu cơm nước cho qua ngày. Chừng đó, đất khách bơ vơ, quê người ngơ-ngẩn, biết ai cậy nhờ hôm sớm. Thôi! tiện hơn là đi bộ cho xong! Chàng nghĩ vậy rồi, bèn cúi đầu bá lạy từ-giả song-hồn, nhìn hai nắm mồ mả lụy nhỏ vắn dài, giọt châu dứt nối. Một chặp đứng dậy, tay gạt nước mắt, chơn sắp bước ra dở lần lưỡng thưởng; có một đều nầy nghĩ cũng thảm thương, là hễ chàng đi chừng năm mười bước thời ngừng trông lại mồ cha mả mẹ mà thở ra, rồi lại đi, đi lại ngừng.. Như vậy có hơn mười lần mới dời khỏi xa xa; chừng tới đại-lộ rồi, chung đường với khách lại qua, trồi bước dặm dài đường-xa. Ban đầu thì còn bạn hàng đoàn ba lủ bảy, tan chợ ra về, kẻ nói nầy người nói nọ, kẽ gương mặt buồn xo bởi chưng bán ế không tiền, người lại hớn-hở vui cười là đặng buôn may bán đắc; kẽ lại e con khóc chồng rầy, người sợ nồi cha trông mẹ đợi. Vai thì sang qua trở lại, chơn thì lóc-thóc khôn ngưng, áo phất-phơ phất-phưởng, nón sụp xuống cất lên, mặc tình tôm cá lộn nhau, bao quản tươi ương sống chết; miễng về tới chỗ khỏi rầy khỏi đợi thì thôi. Còn chàng Vĩnh-Kiệt những mảng buồn buồn sợ sợ, chơn bước tới mặt ngó lui. Buồn là buồn xa xứ sở biệt quê hương, sợ nỗi mồ cha mả mẹ, không ai sớm tối vào ra mà thăm viếng, để bò leo trâu đạp, lại thảm cho đất người tứ cố vô thân, rủi không gặp được người ân, chẳng là dở-dang cho phận lắm!!

Chàng mảng sảnh tới so lui đã tới bến-kéo rồi, đây là con đường hiu-quạnh, hai bên cây mọc um-tùm mà dung dưởng cho cọp beo chồn rắn. Ôi thôi! một khoản vắng hoe không người qua lại, chỉ có trên nhành tụ năm ba bầy chim nghệ chim sâu, trò chuyện líu-lo, hình như mừng bạn phiêu-lưu kỳ-hùng hạnh-ngộ mà hàng-huyên han hỏi; chàng liền nhắm trước xem sau, buồn vì đường xa diệu-viễn, một mình thủi-thủi dặm ngàn chẳng biết cùng ai chuyện trò khuây lãng.

PHẠM-MINH-KIÊN.

(Sau sẽ tiếp theo).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.